

育達科技大學 115 年寒假期間學生活動安全注意事項

Trường Đại học KHKT Dục Đạt tuyên truyền An Toàn cho sinh viên trong kỳ nghỉ đông năm 2026

假期將至，為維護學生健康及安全，本校就下列事項加強提醒安全預防工作，以避免同學涉足不良場所或從事無安全規劃之工作，肇生意外事件：

Kỳ nghỉ sắp đến, để bảo vệ sức khỏe và an toàn của sinh viên, nhà trường xin nhắc nhở về những vấn đề sau nhằm tăng cường công tác an toàn và phòng ngừa, tránh để các bạn học sinh đến những địa điểm không lành mạnh hoặc tham gia vào những việc không nằm trong kế hoạch công tác an toàn, dẫn đến sự cố ngoài ý muốn:

一、校園詐騙防制：Phòng chống lừa đảo trong trường học:

(一)請注意社群平臺(含境外 APP)涉詐議題： 懇 nghị chú ý đến các vấn đề liên quan đến lừa đảo trên các nền tảng mạng xã hội (bao gồm cả các ứng dụng APP từ nước ngoài):

1.依校安通報系統數據，學生遭詐騙類型多為假網路拍賣(購物)/一般購物詐欺(偽稱買賣)、投資詐欺、盜(冒)用好友身分等態樣，經查內政部警政署165打詐儀表板「縣市案例」分別列有因使用line(66,728件)、臉 書(18,651件)、IG(7,355件)、抖音(3,860件)、Dcard(777件)、小紅書 (445 件)、Twitter(304 件)、youtube(427 件)、Treads (95 件)、Tik Tok(87件)、LinkedIn(15件)遭詐騙之案例(案件持續攀升)，態樣包含： 網路購物詐騙、假交友(投資詐財)詐騙、騙取金融帳戶(卡片)、假求職詐騙、色情應召詐財詐騙、假慈善機關(急難救助)、解除分期付款等(<https://reurl.cc/VmNbvQ>)。

Theo dữ liệu của Hệ thống thông báo an toàn trường học, các loại hình sinh viên bị lừa đảo chủ yếu gồm giả mạo đầu giá/mua sắm trực tuyến, mua sắm thông thường, lừa đảo (giả danh mua bán), lừa đảo đầu tư, đánh cắp (mạo danh) tài khoản bạn bè, v.v. Qua kiểm tra Bảng thống kê/giám sát phòng chống lừa đảo 165 của Cục Cảnh sát – Bộ Nội vụ, mục “Các vụ việc theo tỉnh/thành phố”, ghi nhận các trường hợp bị lừa đảo khi sử dụng Line (66.728 vụ), Facebook (18.651 vụ), Instagram (7.355 vụ), Douyin (3.860 vụ), Dcard (777 vụ), Xiaohongshu (445 vụ), Twitter (304 vụ), YouTube (427 vụ), Threads (95 vụ), TikTok (87 vụ), LinkedIn (15 vụ) (số vụ việc tiếp tục gia tăng). Các hình thức bao gồm: lừa đảo mua sắm trực tuyến, lừa đảo về làm quen/ hẹn hò giả (đầu tư chiếm đoạt tài sản), lừa đảo chiếm đoạt tài khoản/thẻ ngân hàng, lừa đảo tuyển dụng giả, lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới hình thức gọi dịch vụ tình dục, giả mạo tổ

chức từ thiện (cứu trợ khẩn cấp), lừa đảo hủy trả góp, v.v. (<https://reurl.cc/VmNbvQ>).

2. 另學生擔任車手涉詐欺案件數攀升，尤以 12 至 23 歲涉案最多，務請同學勿輕易提供個人帳戶資料及謹慎使用第三方支付平臺，並避免協助他人領取金錢，以防遭不法分子詐騙及利用。

Ngoài ra, số vụ việc sinh viên tham gia làm “chân rết” trong các vụ án lừa đảo đang gia tăng, trong đó nhóm từ 12 đến 23 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất. Đề nghị sinh viên không dễ dàng cung cấp thông tin tài khoản cá nhân, thận trọng khi sử dụng các nền tảng thanh toán của bên thứ ba, và tránh hỗ trợ người khác nhận tiền, nhằm phòng ngừa việc bị các đối tượng bất hợp pháp lừa đảo và lợi dụng.

3. 請積極運用教育部「詐騙防制專區」(<https://reurl.cc/Eb8Nna>) 之宣導素材與資源，明白「遭詐」與「涉詐」（含擔任詐騙車手）可能造成的財物損失、個資外洩及法律責任等嚴重後果，以提升同學識詐、防詐能力。

Đề nghị sinh viên tích cực sử dụng các tài liệu tuyên truyền và nguồn lực tại “Chuyên mục phòng, chống lừa đảo” của Bộ Giáo dục (<https://reurl.cc/Eb8Nna>), để hiểu rõ những hậu quả nghiêm trọng có thể phát sinh từ việc “bị lừa đảo” và “liên quan đến lừa đảo” (bao gồm việc làm chân rết), có thể gây ra thiệt hại tài sản, rò rỉ thông tin cá nhân và chịu trách nhiệm pháp lý, qua đó nâng cao năng lực nhận diện và phòng chống lừa đảo.

- (二) 各系發現學生疑似遭受詐騙事件時，即依「校園安全及災害事件通報作業要點」，落實個案通報作為。

Khi các khoa phát hiện sinh viên nghi ngờ bị lừa đảo, cần thực hiện thông báo vụ việc theo đúng “Quy định về công tác thông báo sự cố an toàn và thảm họa trong khuôn viên trường học”, và triển khai đầy đủ việc báo cáo từng trường hợp cụ thể.

- (三) 請各系鼓勵家長及同學透過手機下載「警政服務 APP」或上網查詢內政部警政署「165 全民防騙網」(<http://165.npa.gov.tw/#/>)，及加入內政部警政署 65 防騙宣導 LINE 好友等相關資訊管道，獲取最新詐騙手法知識及相關反詐騙諮詢服務，以避免成為詐騙受害者。

Đề nghị các khoa khuyến khích phụ huynh và sinh viên tải “Ứng dụng dịch vụ hành chính – cảnh sát (警政服務 APP)” trên điện thoại hoặc tra cứu trực tuyến “Mạng phòng, chống lừa đảo toàn dân 165” của Cục Cảnh sát – Bộ Nội vụ (<http://165.npa.gov.tw/#/>), đồng thời kết bạn LINE tuyên truyền phòng chống lừa đảo 165 của Cục Cảnh sát – Bộ Nội vụ và các kênh thông tin liên quan khác, để tiếp cận những phương thức lừa đảo mới nhất và các dịch vụ tư vấn phòng chống lừa đảo, nhằm tránh trở thành nạn nhân của lừa đảo.

二、交通安全：An toàn giao thông:

- (一) 根據教育部（以下簡稱本部）校安中心的統計顯示，校外交通意外事故為學生意外傷亡的主要原因。假期間學生因為參加活動、打工兼職等因素，增加使用交

通工具的機率，因此特別提醒同學騎乘機車、微型電動二輪車、自行車等一定要注意自身安全，駕駛期間應遵守交通規則，行經路口慢、看、停，切勿酒後駕車、疲勞、超速及無照駕駛，以策安全。

Theo thông kê của Trung tâm An toàn Trường học thuộc Bộ Giáo dục (sau đây gọi tắt là Bộ), tai nạn giao thông ngoài khuôn viên trường học là nguyên nhân chính gây thương vong ngoài ý muốn cho sinh viên. Trong thời gian nghỉ, do sinh viên tham gia các hoạt động và làm thêm bán thời gian, tần suất sử dụng phương tiện giao thông tăng lên; vì vậy, đặc biệt nhắc nhở sinh viên khi điều khiển xe máy, xe điện hai bánh cỡ nhỏ và xe đạp phải chú ý đến an toàn của bản thân. Trong quá trình điều khiển phương tiện, cần tuân thủ quy tắc giao thông, khi đi qua giao lộ phải chạy chậm – quan sát – dừng lại, tuyệt đối không lái xe sau khi uống rượu, khi mệt mỏi, vượt quá tốc độ hoặc không có giấy phép lái xe, nhằm bảo đảm an toàn.

(二)請各系加強校園內及周邊事故熱點之宣導，提醒同學養成良好用路習慣，建立「行人優先」與「防禦駕駛」文化，營造安全交通環境；並可運用「校園交通風險地圖專區」（網址：<https://reurl.cc/9bZo2j>）加強宣導。

Đề nghị các khoa tăng cường công tác tuyên truyền tại về địa điểm thường xuyên xảy ra tai nạn trong và xung quanh khuôn viên trường, nhắc nhở sinh viên hình thành thói quen tham gia giao thông tốt, xây dựng văn hóa “Ưu tiên cho người đi bộ” và “lái xe phòng vệ”, nhằm tạo dựng môi trường giao thông an toàn; đồng thời có thể sử dụng “Chuyên mục bản đồ rủi ro giao thông trong khuôn viên trường” (địa chỉ: <https://reurl.cc/9bZo2j>) để tăng cường tuyên truyền.

(三)另落實交通安全教育，本校網站連結交通部「168 交通安全入口網站」（<https://168.motc.gov.tw/>）下載交通安全相關注意事項，供學校師生參考運，以確保乘車及交通安全。

Đồng thời, để thực hiện giáo dục an toàn giao thông, trang web của Nhà trường liên kết với “Cổng thông tin an toàn giao thông 168” của Bộ Giao thông (<https://168.motc.gov.tw/>) để tải các lưu ý liên quan đến an toàn giao thông, cung cấp cho cán bộ, giảng viên và sinh viên tham khảo và vận dụng, nhằm đảm bảo an toàn khi đi lại và tham gia giao thông.

(四)請各系運用交通部交通安全教育守則及教育部編訂之「學校推動交通安全教育參考指引」（<https://reurl.cc/VmN926>）加強宣導：

Đề nghị các khoa vận dụng “Quy tắc giáo dục an toàn giao thông” của Bộ Giao thông và tài liệu “Hướng dẫn tham khảo về việc thúc đẩy giáo dục an toàn giao thông trong trường học” do Bộ Giáo dục biên soạn (<https://reurl.cc/VmN926>) để tăng cường công tác tuyên truyền:

- 1.自行車、機車與微型電動二輪車安全：駕駛機車及微型電動二輪車時，應依規定配戴合格之安全帽，另為保護學生騎駕自行車之安全，可鼓勵學生於駕騎該車時，配戴自行車安全帽。駕駛期間切勿以手持方式使用行動電話或其他相類功能裝置進行撥接、通話、數據通訊，並遵守道路交通安全規則，另大型車轉

彎半徑大，並有視野死角，應避免過於靠近 或與大型車併行，以維護生命安全。

An toàn khi sử dụng xe đạp, xe máy và xe điện hai bánh cỡ nhỏ: Khi điều khiển xe máy và xe điện hai bánh cỡ nhỏ, cần đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn theo quy định; ngoài ra, để bảo vệ an toàn cho sinh viên khi đi xe đạp, có thể khuyến khích sinh viên đội mũ bảo hiểm dành cho xe đạp khi điều khiển phương tiện này. Trong quá trình điều khiển phương tiện, tuyệt đối không sử dụng điện thoại di động hoặc các thiết bị có chức năng tương tự bằng tay để gọi điện, nghe máy hoặc truyền dữ liệu, đồng thời tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Ngoài ra, xe cỡ lớn có bán kính quay đầu lớn và tồn tại điểm mù tầm nhìn, do đó cần tránh đi quá gần hoặc đi song song với xe cỡ lớn, nhằm bảo đảm an toàn tính mạng.

2. 行人道路安全：穿越道路時請遵守交通號誌指示或警察之指揮，不任意穿越車道、不滑手機過馬路、闖紅燈，不任意跨越護欄及安全島，不侵犯車輛通行的路權，穿著亮色及有反光的衣服，預留充足的時間，並在安全路口通過道路。

An toàn giao thông đối với người đi bộ: Khi qua đường, cần tuân thủ tín hiệu giao thông hoặc sự chỉ huy của cảnh sát, không tùy tiện băng qua làn xe, không sử dụng điện thoại khi qua đường, không vượt đèn đỏ, không tùy tiện vượt qua lan can bảo vệ và đảo phân cách, không xâm phạm quyền ưu tiên lưu thông của phương tiện, mặc trang phục màu sáng và có phản quang, dự trù đủ thời gian, và qua đường tại các giao lộ an toàn.

3. 防範無照駕駛違規：「道路交通管理處罰條例」業經立法院114年10月28日三讀通過修正部分條文，大幅加重無照駕駛罰則，最高罰鍰金額分別為：汽車駕駛人最高可處6萬元，機車駕駛人最高可處3.6萬元，違規者將被當場移置保管車輛，且加重累犯的處罰；另未滿18歲的青少年無照駕駛時，除了應繳交罰鍰以外，青少年以及父母等法定代理人參加道路交通安全講習。提醒學生，無照駕駛不僅違規觸法，更甚者可能傷及他人與自己身體或生命。

Phòng ngừa vi phạm lái xe không có giấy phép: “Luật xử phạt quản lý giao thông đường bộ” đã được Viện Lập pháp thông qua lần đọc thứ ba vào ngày 28 tháng 10 năm 2025, sửa đổi một số điều khoản và tăng mạnh mức xử phạt đối với hành vi lái xe không có giấy phép. Mức phạt tiền tối đa lần lượt là: người điều khiển ô tô có thể bị phạt tối đa 60.000 Đài tệ, người điều khiển xe máy có thể bị phạt tối đa 36.000 Đài tệ; phương tiện vi phạm sẽ bị tạm giữ ngay tại chỗ, đồng thời tăng nặng hình phạt đối với trường hợp tái phạm. Ngoài ra, thanh thiếu niên chưa đủ 18 tuổi nếu lái xe không có giấy phép, ngoài việc phải nộp tiền phạt, thì bản thân thanh thiếu niên và cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp còn phải tham gia khóa học về an toàn giao thông đường bộ. Nhắc nhở sinh viên rằng lái xe không có giấy phép không chỉ vi phạm pháp luật, mà nghiêm trọng hơn còn có thể gây tổn hại đến thân thể hoặc tính mạng của người khác và của chính mình.

三、工讀安全：An toàn khi làm thêm:

同學可參考勞動部「職場高手秘笈」，遵循三要準備、七不原則——「要確定、要存疑、要告知」、「不繳錢、不購買、不簽約、證件不離身、不非法工作、不飲用、不辦卡」，如果發生受騙或誤入求職陷阱，致勞動權益受損，可撥打當地勞工局電話，請求專人協助救濟權利。上開秘笈已置於勞動部官網 (<https://www.mol.gov.tw/>)業務專區/勞動關係/勞動教育專區可供運用。

Sinh viên có thể tham khảo “Cẩm nang cao thủ nơi làm việc” của Bộ Lao động, tuân thủ ba điều cần chuẩn bị và bảy nguyên tắc “không” — “cần xác định, cần nghỉ ngơi, cần thông báo”, “không nộp tiền, không mua sắm, không ký hợp đồng, giấy tờ tùy thân không rời khỏi người, không làm việc trái pháp luật, không uống, không làm thế”. Nếu xảy ra trường hợp bị lừa đảo hoặc vô tình rơi vào bẫy tìm việc, dẫn đến quyền lợi lao động bị xâm hại, có thể gọi điện đến Cục Lao động địa phương để yêu cầu chuyên viên hỗ trợ bảo vệ quyền lợi. Cẩm nang nêu trên đã được đăng tải trên trang web chính thức của Bộ Lao động (<https://www.mol.gov.tw/>), tại khu vực nghiệp vụ / quan hệ lao động / khu vực giáo dục lao động, để tham khảo và sử dụng.

四、活動安全：An toàn khi tham gia hoạt động:

同學於假期間往往會從事大量的休閒活動，依活動場地的不同，區分為室內活動及戶外活動：

Trong thời gian nghỉ, sinh viên thường tham gia nhiều hoạt động giải trí; tùy theo địa điểm tổ chức hoạt động, được phân thành hoạt động trong nhà và hoạt động ngoài trời.

(一)室內活動：Hoạt động trong nhà:

室內活動包含圖書館、電影院、百貨公司賣場、KTV、MTV、室內演唱會、室內團體活動等，從事該項活動時，首先應選擇安全無疑慮之場所並熟悉逃生路線及逃生設備，同學應熟悉相關消防（逃生）器材操作，如滅火器、緩降機等，並以保護自身安全為原則，方能確保同學從事室內活動時之安全。其次，同學避免涉足不正當場所，以免產生人身安全問題。

Hoạt động trong nhà bao gồm thư viện, rạp chiếu phim, trung tâm thương mại, KTV, MTV, buổi hòa nhạc trong nhà, các hoạt động tập thể trong nhà, v.v. Khi tham gia các hoạt động này, trước hết cần lựa chọn địa điểm an toàn, đồng thời hiểu rõ về lối thoát hiểm và thiết bị thoát hiểm. Sinh viên cần nắm rõ cách sử dụng các thiết bị phòng cháy chữa cháy (thoát hiểm) liên quan, như bình chữa cháy, thiết bị hạ chậm thoát hiểm, v.v., và lấy việc bảo vệ an toàn bản thân làm nguyên tắc, để đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động trong nhà. Tiếp theo, sinh viên tránh lui tới các địa điểm không lành mạnh, nhằm tránh phát sinh các vấn đề về an toàn cá nhân.

(二)戶外活動：Hoạt động ngoài trời:

從事登山或山野教育活動，皆應審慎作風險評估與安全管理，有充分準備再出發：

Khi tham gia leo núi hoặc các hoạt động giáo dục dã ngoại, cần thận trọng tiến hành đánh giá rủi ro và quản lý an toàn, chỉ xuất phát khi đã chuẩn bị đầy đủ.

1. 登山前需充分鍛鍊體能，並了解路線相關資訊，結伴登山；依能力選擇適合的路線。確認裝備及糧食確實備齊，並做好風險評估及撤退方案規劃。

Trước khi leo núi, cần rèn luyện thể lực, đồng thời tìm hiểu thông tin liên quan đến tuyến đường, leo núi theo nhóm; lựa chọn tuyến đường phù hợp với năng lực. Xác nhận trang thiết bị và lương thực đã được chuẩn bị đầy đủ, đồng thời thực hiện đánh giá rủi ro và lập kế hoạch rút lui.

2. 登山前擬定詳實的登山計畫書，投保登山險、設定留守人，善用天氣APP 及離線地圖，並應注意有無入山、入園申請之相關規定。身體狀況不好 勿強行攻頂，天候持續不穩定應評估撤退或找尋避難處所。

Trước khi leo núi, cần lập kế hoạch leo núi chi tiết, mua bảo hiểm leo núi, chỉ định người liên lạc/ở lại, tận dụng các ứng dụng thời tiết và bản đồ ngoại tuyến, đồng thời lưu ý các quy định liên quan đến việc xin phép vào núi hoặc vào khu vực bảo tồn/công viên. Khi tình trạng sức khỏe không tốt, không được cố gắng chinh phục đỉnh núi; nếu thời tiết liên tục không ổn định, cần đánh giá việc rút lui hoặc tìm nơi trú ẩn.

在開放水域或泳池戲水，應注意「防溺10招」及正確救人之「救溺5步」：

Khi vui chơi dưới nước tại vùng nước mở hoặc bể bơi, cần chú ý “10 biện pháp phòng chống đuối nước” và “5 bước cứu người đuối nước đúng cách”:

1. 防溺10招(五不五要): 不長時、不疲累、不跳水、不落單、不嬉鬧、要合法、要暖身、要注意、要冷靜、要小心。

10 biện pháp phòng chống đuối nước (5 không – 5 cần): Không bơi quá lâu, không bơi khi mệt mỏi, không nhảy xuống nước, không đi bơi một mình, không đùa giỡn; cần bơi tại khu vực hợp pháp, cần khởi động kỹ trước khi xuống nước, cần chú ý quan sát xung quanh, cần bình tĩnh, cần cẩn thận.

2. 救溺5步: 叫叫伸拋划、救溺先自保。

(1) 叫：大聲呼救。

(2) 叫：呼叫119、118、110、112。

(3) 伸：利用延伸物（竹竿、樹枝等）。

(4) 拋：拋送漂浮物（球、繩、瓶等）。

(5) 划：利用大型浮具划過去（船、救生圈、浮木、救生浮標等）。

5 bước cứu người đuối nước: gọi – gọi – kéo – ném – chèo, cứu người trước hết phải tự bảo vệ bản thân.

(1) Gọi: hô to kêu cứu.

(2) Gọi: gọi các số 119, 118, 110, 112.

(3) Kéo: sử dụng vật kéo dài (gậy tre, cành cây, v.v.).

(4) Ném: ném các vật nổi (bóng, dây, chai, v.v.).

(5) Chèo: sử dụng các vật nổi cỡ lớn để chèo qua (thuyền, phao cứu sinh, gỗ nổi, phao cứu sinh, v.v.).

寒假期間各系辦理 2 天 1 夜以上之戶外活動，應通報學校相關業管單位(校安中心)，校安中心至本部「校安通報網」，填報「各級學校戶外活動登錄系統」，俾利學校掌握同學戶外活動安全，以即時因應緊急狀況。

Trong thời gian nghỉ đông, khi các khoa tổ chức các hoạt động ngoài trời kéo dài từ 2 ngày 1 đêm trở lên, cần thông báo cho đơn vị quản lý liên quan của nhà trường (Trung tâm An toàn Trường học); Trung tâm An toàn Trường học sẽ thực hiện khai báo trên “Mạng thông báo an toàn trường học” của Bộ, điền thông tin vào “Hệ thống đăng ký hoạt động ngoài trời của các cấp trường học”, nhằm giúp nhà trường nắm bắt tình hình an toàn của sinh viên khi tham gia hoạt động ngoài trời, để kịp thời ứng phó với các tình huống khẩn cấp.

(三)系科宿營及營隊活動：Hoạt động cắm trại của khoa/ngành và các hoạt động đội nhóm:

1. 請各院於辦理系科宿營或營隊等相關活動時，應以教育目的為優先考量，活動場地及活動設計應注意安全性，並請學校善盡輔導責任，引導學生正向發展。

Khi các viện/khoa tổ chức các hoạt động cắm trại của khoa/ngành hoặc các hoạt động đội nhóm liên quan, cần lấy mục tiêu giáo dục làm ưu tiên hàng đầu; địa điểm tổ chức và thiết kế hoạt động phải chú trọng đến tính an toàn, đồng thời nhà trường cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm hướng dẫn, định hướng sinh viên phát triển theo hướng tích cực.

2. 請各系應依教育部 109 年 10 月 12 日修正發布之「大專校院處理學生辦理活動發生疑似校園性侵害、性騷擾或性霸凌事件注意事項」(<https://reurl.cc/GG43dG>) 辦理，視活動期程安排行前講習，活動手冊 並應列明發生性別事件時學校之申訴電話或緊急聯繫方式，且應於活動 手冊貼錄禁止性騷擾之標示，事前預防學生參與此類活動發生疑似校園 性別事件，並定期提報學校性別平等教育委員會列管追蹤辦理情形。

Các khoa cần thực hiện theo văn bản “Những lưu ý về việc xử lý các sự việc xảy ra trong quá trình sinh viên tổ chức hoạt động có dấu hiệu nghi ngờ xâm hại tình dục, quấy rối tình dục hoặc bạo lực tình dục trong khuôn viên trường đại học” do Bộ Giáo dục sửa đổi và ban hành ngày 12 tháng 10 năm 2020 (<https://reurl.cc/GG43dG>). Tùy theo thời gian tổ chức hoạt động, cần bố trí buổi tập huấn trước khi diễn ra hoạt động; tài liệu/sổ tay hoạt động phải ghi rõ số điện thoại khiếu nại hoặc phương thức liên hệ khẩn cấp của nhà trường khi xảy ra sự cố liên quan đến giới, đồng thời dán kèm ký hiệu/cảnh báo cấm quấy rối tình dục trong tài liệu hoạt động, nhằm phòng ngừa việc sinh viên tham gia các hoạt động này có thể phát sinh các sự việc nghi ngờ liên quan đến giới trong khuôn viên trường; và định kỳ báo cáo lên Ủy ban Giáo dục Bình đẳng Giới của nhà trường để theo dõi, quản lý và xử lý.

3. 另高級中等以下學校請依據「高級中等以下學校辦理學生課外活動及輔導學生

參加校外營隊活動注意事項」(<https://reurl.cc/4bj0aD>)，提醒學生及家長自行報名參加校外營隊活動前，應確實與業者簽訂契約，並應注意契約內容，須包含業者應負義務、履約責任、學生契約責任及安全與適法等相關事項，且應符合兒童權利公約規定，以維護學生權益；倘學生與業者發生履約糾紛，亦請學校提供學生必要協助。有關各目的事業主管機關所訂定之應記載及不得記載注意事項和相關定型化契約範本可至「高級中等學校學生事務資訊暨活動網站」學生活動專區(<https://reurl.cc/qKrlON>)，搜尋相關資訊。

Đối với các trường trung học phổ thông và các cấp học thấp hơn, đề nghị thực hiện theo “Những lưu ý khi tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh và hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động trại ngoài trường” (<https://reurl.cc/4bj0aD>), nhắc nhở học sinh và phụ huynh rằng trước khi tự đăng ký tham gia các hoạt động trại ngoài trường, cần ký kết hợp đồng đầy đủ với đơn vị tổ chức, đồng thời lưu ý nội dung hợp đồng phải bao gồm nghĩa vụ của đơn vị tổ chức, trách nhiệm thực hiện hợp đồng, trách nhiệm của học sinh theo hợp đồng, cũng như các vấn đề liên quan đến an toàn và tính hợp pháp, và phải phù hợp với các quy định của Công ước về Quyền trẻ em, nhằm bảo vệ quyền lợi của học sinh. Trường hợp xảy ra tranh chấp trong việc thực hiện hợp đồng giữa học sinh và đơn vị tổ chức, đề nghị nhà trường cung cấp sự hỗ trợ cần thiết cho học sinh. Các nội dung bắt buộc ghi nhận và không được ghi nhận, cùng với các mẫu hợp đồng tiêu chuẩn liên quan do các cơ quan quản lý chuyên ngành quy định, có thể tra cứu tại “Trang thông tin và hoạt động công tác học sinh của các trường trung học phổ thông”, chuyên mục Hoạt động học sinh (<https://reurl.cc/qKrlON>) để tìm kiếm thông tin liên quan.

五、藥物濫用防制：Phòng, chống lạm dụng ma túy:

- (一)新興毒品種類推陳出新，並透過精美、可愛及年輕化的包裝避人耳目易降低學生警戒性，內容往往混有多種毒品，且可能透過通訊軟體、短影音販賣APP等，以暗語或QR碼販售，不同物質對身體影響的機轉不一，恐造成猝死。請提醒家長及學生多加注意，於網路上暗語或販售高於平常市價金額的物品要提高警覺，且持有、販賣、轉讓、免費提供及帶貨，均有刑事責任，不可接受陌生人的物品或協助托帶。

Các loại ma túy mới liên tục xuất hiện, thường được đóng gói tinh xảo, dễ thương và mang tính trẻ hóa nhằm che giấu sự chú ý, dễ làm giảm cảnh giác của sinh viên; bên trong thường pha trộn nhiều loại ma túy, và có thể được buôn bán thông qua các phần mềm liên lạc hoặc các ứng dụng bán hàng qua video ngắn, bằng mật ngữ hoặc mã QR. Do cơ chế tác động của từng chất đối với cơ thể khác nhau, có thể gây nguy cơ đột tử. Đề nghị nhắc nhở phụ huynh và sinh viên nâng cao cảnh giác; đối với các mật ngữ trên mạng hoặc các mặt hàng được rao bán với giá cao bất thường so với thị trường, cần đặc biệt chú ý. Đồng thời, việc tàng trữ, mua bán, chuyển nhượng, cung cấp miễn phí hoặc livestream bán hàng đều phải chịu trách nhiệm hình sự; không được nhận đồ từ người lạ hoặc hỗ trợ mang, xách hộ đồ vật.

(二)近期警方查獲「大麻」與「依托咪酯」(俗稱喪屍煙彈、一口暈、上頭煙)等毒品，混入電子煙油偽裝之涉毒案件驟增，請各系提醒家長關心學生校內外交友及學習狀況，避免學生好奇誤用，放假期間應保持正常及規律生活作息，不要依賴藥物提神或助眠，倘學生誤觸毒品，請提醒家長與學校師長聯繫尋求協助，求助諮詢專線為各縣市家庭教育中心（諮詢專線：412-8185)或毒品危害防制中心(諮詢專線：0800-770-885 請請你、幫幫我)，亦可參考本部防制學生藥物濫用資源網站 <https://enc.moe.edu.tw/home>）。

Gần đây, cảnh sát đã phát hiện số vụ việc liên quan đến ma túy gia tăng đột biến, trong đó “cần sa” và “etomidate” (thường gọi là “thuốc lá xác sống”, “hít một hơi là choáng”, “thuốc lá gây phê”) được pha trộn vào dầu thuốc lá điện tử để nguy trang. Đề nghị các khoa nhắc nhở phụ huynh quan tâm đến tình hình kết bạn và học tập của sinh viên trong và ngoài trường, tránh để sinh viên do tò mò mà sử dụng nhầm. Trong thời gian nghỉ, sinh viên cần duy trì sinh hoạt bình thường và điều độ, không phụ thuộc vào thuốc để tỉnh táo hoặc hỗ trợ giấc ngủ. Trường hợp sinh viên không may tiếp xúc với ma túy, đề nghị nhắc nhở phụ huynh liên hệ với nhà trường và giáo viên để tìm kiếm sự hỗ trợ. Các đường dây tư vấn hỗ trợ bao gồm Trung tâm Giáo dục Gia đình tại các huyện, thành phố (đường dây tư vấn: 412-8185) hoặc Trung tâm Phòng, chống tác hại của ma túy (đường dây tư vấn: 0800-770-885); đồng thời có thể tham khảo Trang tài nguyên phòng, chống lạm dụng ma túy đối với học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục tại địa chỉ: <https://enc.moe.edu.tw/home>.

(三)打工族從事出國帶貨或應徵外送員應提高警覺，請各系提醒家長及學生防範不肖人士以「高薪、輕鬆、不需經驗」為誘餌，欺騙青少年從事運毒、販毒等非法工作，並提高警覺，勿輕信網路徵才訊息或陌生邀約；簽約、出國或寄送包裹前務必確認內容合法，以避免涉入網路販毒或成為運毒工具。

Người đi làm thêm khi tham gia mang hàng ra nước ngoài hoặc ứng tuyển làm nhân viên giao hàng cần nâng cao cảnh giác. Đề nghị các khoa nhắc nhở phụ huynh và sinh viên phòng ngừa các đối tượng xấu dùng chiêu bài “lương cao, việc nhẹ, không cần kinh nghiệm” để lừa gạt thanh thiếu niên tham gia vận chuyển ma túy, buôn bán ma túy và các công việc trái pháp luật khác; đồng thời nâng cao cảnh giác, không dễ dàng tin vào thông tin tuyển dụng trên mạng hoặc lời mời từ người lạ. Trước khi ký hợp đồng, xuất cảnh hoặc gửi bưu kiện, nhất định phải xác nhận nội dung là hợp pháp, nhằm tránh liên quan đến việc buôn bán ma túy qua mạng hoặc trở thành công cụ vận chuyển ma túy.

(四)為防杜藥頭危害校園安全，請各系師長多留意及關心學生情況，並可提供情資協助檢警循線查緝，以打擊校園及社區藥物濫用情形，營造「健康校園」。

Để ngăn chặn các đối tượng buôn bán ma túy gây ảnh hưởng đến an toàn trong khuôn viên trường, đề nghị giảng viên và cán bộ các khoa quan tâm, chú ý nhiều hơn đến tình hình của sinh viên, đồng thời có thể cung cấp thông tin hỗ trợ cơ quan điều tra và cảnh sát lần theo manh mối để trấn áp tình trạng lạm dụng ma túy trong trường học và cộng đồng, qua đó xây dựng “khuôn viên trường học lành mạnh”.

六、校園及人身安全：An toàn trong khuôn viên trường và an toàn cá nhân:

- (一)本校全面強化校園門禁安全管制、校園巡邏措施及監視（錄）器材及緊急求救鈴設備設置、於廁所及相關場/館張貼禁止性騷擾之標示（含申訴電話），本校警衛巡查校園時，監視系統及門禁管制責由專人監看或建立管理措施，以免發生安全間隙。本校已與轄區警政單位定期保持聯繫，強化落實校園周邊安全巡邏，並依學校與警察單位簽署之「維護校園安全支援約定書」，建立預警與社區聯防機制，有效即時應處突發事件。減少或律定樓層出入口動線，便於加強管控人員出入，同學如在校遇陌生人或可疑人物，應立即通知師長，防止意外事件發生。

Nhà trường tăng cường toàn diện công tác kiểm soát an ninh ra vào khuôn viên, biện pháp tuần tra trong trường, lắp đặt hệ thống camera giám sát (ghi hình) và thiết bị chuông cầu cứu khẩn cấp; đồng thời dán thông báo cấm quấy rối tình dục (kèm số điện thoại khiếu nại) tại nhà vệ sinh và các khu vực/cơ sở liên quan. Khi nhân viên bảo vệ tuần tra khuôn viên trường, hệ thống giám sát và kiểm soát ra vào đều do người chuyên trách theo dõi hoặc thiết lập các biện pháp quản lý, nhằm bảo đảm an toàn, tránh phát sinh các khoảng trống trong công tác bảo vệ. Nhà trường định kỳ duy trì liên hệ với đơn vị cảnh sát phụ trách địa bàn, tăng cường thực hiện tuần tra an ninh khu vực xung quanh trường, đồng thời căn cứ theo “Thỏa thuận hỗ trợ duy trì an toàn khuôn viên trường” đã ký kết giữa nhà trường và cơ quan cảnh sát, xây dựng cơ chế cảnh báo sớm và phối hợp phòng vệ cộng đồng, để ứng phó kịp thời và hiệu quả với các sự cố đột xuất. Việc giảm bớt hoặc quy định lối ra vào giữa các tầng nhằm tăng cường kiểm soát người ra vào. Trường hợp sinh viên gặp người lạ hoặc đối tượng khả nghi trong khuôn viên trường, cần lập tức thông báo cho giảng viên hoặc cán bộ phụ trách, nhằm ngăn ngừa các sự cố ngoài ý muốn xảy ra.

- (二)同學若於校內外遭遇校內人員、陌生人或發現可疑人物跟蹤尾隨，得立即撥打報案電話（110）、通知師長或快速跑至人潮較多地方或最近便利商店，大聲喊叫吸引其他人的注意，尋求協助。請各系提醒校外賃居學生尤須注意門戶安全及可疑份子，並配合防疫指引事項，避免不必要外出；另行經偏僻昏暗巷道時，應小心不明人士跟蹤尾隨，並隨身攜帶個人自保物品如哨子等，以備不時之需。

Trường hợp sinh viên trong hoặc ngoài khuôn viên trường gặp nhân viên trong trường, người lạ hoặc phát hiện đối tượng khả nghi theo dõi, bám theo, có thể lập tức gọi điện báo án (110), thông báo cho giảng viên/cán bộ, hoặc nhanh chóng chạy đến nơi đông người hoặc cửa hàng tiện lợi gần nhất, hô to để thu hút sự chú ý của người khác và tìm kiếm sự trợ giúp. Đề nghị các khoa nhắc nhở sinh viên thuê nhà ngoài trường đặc biệt chú ý an toàn cửa ra vào và các đối tượng khả nghi, đồng thời phối hợp thực hiện các hướng dẫn phòng dịch, tránh ra ngoài không cần thiết; ngoài ra, khi đi qua các con hẻm vắng vẻ, tối, cần cẩn thận với người không rõ lai lịch theo dõi, và mang theo các vật dụng tự bảo vệ cá nhân như còi, v.v., để phòng khi cần thiết.

- (三)請各院善用教育部 113 年 12 月函頒「校園跟蹤騷擾防制工作手冊」

(<https://reurl.cc/9b7K7X>), 向師生辦理多元方式宣導。公私立大專校院請依教育部 112 年 3 月 7 日臺教學(三)字第 1122801157 號函發布「大專校院校園跟蹤騷擾事件處理指引」(<https://reurl.cc/Xaq0qM>)辦理。

Đề nghị các viện tận dụng hiệu quả “Sổ tay công tác phòng, chống hành vi theo dõi quấy rối trong khuôn viên trường” do Bộ Giáo dục ban hành theo công văn tháng 12 năm 2024 (<https://reurl.cc/9b7K7X>) để tổ chức tuyên truyền đa dạng cho giảng viên và sinh viên. Các trường đại học công lập và tư thục cần thực hiện theo “Hướng dẫn xử lý sự việc theo dõi quấy rối trong khuôn viên các trường đại học” được Bộ Giáo dục ban hành theo công văn ngày 7 tháng 3 năm 2023, Đài Giáo Học (Tam) Tự số 1122801157 (<https://reurl.cc/Xaq0qM>).

(四)請各系對學生加強宣導網路交友安全及陷阱，避免學生因網路交友致發生性侵害、性騷擾或性騷擾事件。

Đề nghị các khoa tăng cường tuyên truyền cho sinh viên về an toàn khi kết bạn qua mạng và các cạm bẫy liên quan, tránh để sinh viên vì kết bạn qua mạng mà phát sinh các sự việc xâm hại tình dục, quấy rối tình dục hoặc các hành vi quấy rối tình dục.

七、居住安全：An toàn nơi cư trú:

(一)居家防火、用電安全：Phòng cháy tại nhà và an toàn khi sử dụng điện:

為降低居家意外事故發生，各系應積極提醒學生注意居家防火及用電安全，利用火災案例教導學生。如遇火災，應保持冷靜鎮定，立即通知周圍人員，並且撥打 119 報案，報案時應告知火災正確地址、人員所在樓層位置，以及有無人員受困。受困火場，切勿慌張，以及切勿躲在不易被發現之隱密處。各校應告誡學生點火器具並非玩具，不可把玩，並使學生了解玩火恐引起火災及傷亡。並應提醒家長妥善收納，並告知學童家中的避難逃生路線及原則，並裝設住宅用火災警報器，以建立危機意識並維護學子居家安全，有關防火常識可參考相關網站如下：

Để giảm thiểu các tai nạn xảy ra trong gia đình, các khoa cần tích cực nhắc nhở sinh viên chú ý đến phòng cháy tại nhà và an toàn khi sử dụng điện, đồng thời chia sẻ các trường hợp hỏa hoạn để giáo dục sinh viên. Khi xảy ra hỏa hoạn, cần giữ bình tĩnh, lập tức thông báo cho những người xung quanh và gọi điện báo án 119; khi báo án cần cho biết địa chỉ chính xác của đám cháy, vị trí tầng nơi có người, cũng như có hay không người bị mắc kẹt. Trường hợp bị mắc kẹt trong đám cháy, không được hoảng loạn và không được trốn ở những nơi kín đáo khó phát hiện. Các trường cần nhắc nhở sinh viên rằng dụng cụ tạo lửa không phải là đồ chơi, không được nghịch, đồng thời giúp sinh viên hiểu rằng việc chơi lửa có thể gây hỏa hoạn và thương vong. Ngoài ra, cần nhắc nhở phụ huynh cất giữ các dụng cụ tạo lửa một cách an toàn, thông báo cho học sinh về hướng thoát hiểm và nguyên tắc thoát hiểm trong gia đình, và lắp đặt thiết bị báo cháy trong nhà, nhằm xây dựng ý thức phòng ngừa rủi ro và bảo đảm an toàn nơi ở cho sinh viên. Các kiến thức liên

quan đến phòng cháy chữa cháy có thể tham khảo tại các trang web sau:

1. 有關居家防火安全請至內政部消防署網站 (<https://reurl.cc/VmN9aQ>)，參考並請多加利用「居家消防安全診斷表」及「電氣火災消防安全診斷表」。

Về an toàn phòng cháy tại nhà, vui lòng truy cập trang web của Cục Phòng cháy chữa cháy – Bộ Nội vụ (<https://reurl.cc/VmN9aQ>), tham khảo và sử dụng “Bảng chẩn đoán an toàn phòng cháy tại nhà” và “Bảng chẩn đoán an toàn cháy do điện”.

2. 另居家用電安全，請至台灣電力公司(電力生活館)網站 (<https://reurl.cc/k8r6dd>)，參考用電安全文宣知識。

Ngoài ra, về an toàn sử dụng điện trong gia đình, vui lòng truy cập website của Công ty Điện lực Đài Loan (Trung tâm Điện lực Đời sống) tại địa chỉ (<https://reurl.cc/k8r6dd>) để tham khảo các tài liệu và kiến thức tuyên truyền về an toàn khi sử dụng điện.

(二)賃居安全：An toàn khi thuê nhà:

1. 使用瓦斯熱水器沐浴及瓦斯爐煮食時，要注意室內空氣流通，使用時切忌將門窗緊閉，易導致因瓦斯燃燒不完全，而肇生一氧化碳中毒事件；有頭昏、噁心、嗜睡等身體不適情況發生，應立即打開通往室外的窗戶通風，若身體嚴重不適時，請先前往通風良好的室外環境，再打 119 電話或與親友(學校)求助，以維護學生自身安全。外出及就寢前亦必須檢查用電及瓦斯是否已關閉，以確保安全。

Khi sử dụng máy nước nóng bằng gas để tắm và bếp gas để nấu ăn, cần chú ý thông gió trong nhà; trong quá trình sử dụng tuyệt đối không đóng kín cửa ra vào và cửa sổ, vì dễ dẫn đến cháy gas không hoàn toàn, gây ra ngộ độc khí CO. Nếu xuất hiện các triệu chứng chóng mặt, buồn nôn, buồn ngủ hoặc các biểu hiện khó chịu về sức khỏe, cần lập tức mở cửa sổ thông ra ngoài để thông gió; trường hợp tình trạng sức khỏe nghiêm trọng, hãy di chuyển ngay ra môi trường ngoài trời thông thoáng, sau đó gọi điện thoại 119 hoặc liên hệ nhờ sự trợ giúp của người thân (hoặc nhà trường), nhằm bảo đảm an toàn cho bản thân sinh viên. Trước khi ra ngoài và đi ngủ, cũng phải kiểm tra việc sử dụng điện và gas đã được tắt hay chưa, để đảm bảo an toàn.

2. 各系主動關心校外租屋學生，並藉由訪視賃居，特別提醒天冷學生使用電器、瓦斯熱水器等使用安全事項並安裝住警器外，可參考內政部消防署網站 (<https://reurl.cc/bNDvWd>) 「防範一氧化碳中毒居家安全診斷表」，並運用家長聯繫函，使學生落實自我檢查方法。

Các khoa cần chủ động quan tâm đến sinh viên thuê nhà ngoài trường, thông qua việc

thăm hỏi nơi ở, đặc biệt nhắc nhở sinh viên trong thời tiết lạnh về các lưu ý an toàn khi sử dụng thiết bị điện và máy nước nóng bằng gas, đồng thời lắp đặt thiết bị báo cháy tại nơi ở. Ngoài ra, có thể tham khảo “Bảng chẩn đoán an toàn gia đình phòng ngừa ngộ độc khí CO” trên trang web của Cục Phòng cháy chữa cháy – Bộ Nội vụ (<https://reurl.cc/bNDvWd>), và kết hợp sử dụng thư liên hệ với phụ huynh để giúp sinh viên thực hiện đúng phương pháp tự kiểm tra.

3. 有關用電安全、火災求生避難、地震保命指南、颱風準備工作。請至本部防災教育資訊網 (<https://reurl.cc/ORGOYg>) 下載教學資源及防災海報。

Đối với an toàn sử dụng điện, kỹ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn, hướng dẫn bảo vệ tính mạng khi động đất và công tác chuẩn bị phòng chống bão, vui lòng truy cập Trang thông tin giáo dục phòng chống thiên tai của Bộ (<https://reurl.cc/ORGOYg>) để tải về các tài nguyên giảng dạy và áp phích phòng chống thiên tai.

八、宣導資訊素養與倫理教育：Tuyên truyền nâng cao năng lực thông tin và giáo dục đạo đức:

- (一) 同學閒暇的時間變長，加上行動上網的普及，各式上網載具亦提供了種類多元的應用程式與遊戲下載，因此更容易使得學生沉迷於網路世界或遊戲，近年來由於過度沉迷於玩手機遊戲所引發的病症也逐漸增多，特別是對肩頸、手腕與眼睛的傷害，請各系於家長聯繫函加強宣導資訊素養與倫理教育，並提醒家長應注意孩子安全上網、網路使用行為及時間管理等問題，避免過度依賴3C產品，以培養孩子正確使用網路的態度、技能和習慣，養成健康上網好習慣。

Thời gian rảnh rỗi của sinh viên ngày càng nhiều, cùng với sự phổ biến của việc truy cập Internet trên thiết bị di động; các thiết bị truy cập mạng cũng cung cấp đa dạng ứng dụng và trò chơi để tải về, do đó dễ khiến sinh viên sa đà vào thế giới mạng hoặc trò chơi. Trong những năm gần đây, các vấn đề sức khỏe phát sinh do nghiện chơi game trên điện thoại quá mức cũng ngày càng gia tăng, đặc biệt gây tổn hại đến vùng vai – cổ, cổ tay và mắt. Đề nghị các khoa tăng cường tuyên truyền về năng lực thông tin và giáo dục đạo đức thông qua thư liên hệ với phụ huynh, đồng thời nhắc nhở phụ huynh chú ý đến việc con em truy cập Internet an toàn, hành vi sử dụng Internet và quản lý thời gian, tránh phụ thuộc quá mức vào các sản phẩm 3C, nhằm bồi dưỡng thái độ, kỹ năng và thói quen sử dụng Internet đúng đắn, hình thành thói quen lên mạng lành mạnh.

- (二) 加強具高度資安風險、具有害兒少身心內容之高風險APP防護措施：

Tăng cường các biện pháp bảo vệ đối với các ứng dụng APP có rủi ro cao về an ninh thông tin và có nội dung gây hại đến thể chất, tinh thần của trẻ em và thanh thiếu niên:

1. 數位發展部已警示抖音、小紅書、微信、微博、百度雲盤等 APP 具資安風險；而 TikTok 具有害兒少身心內容。

Bộ Phát triển Kỹ thuật số đã cảnh báo rằng các APP như Douyin, Xiaohongshu, WeChat, Weibo, Baidu Cloud có rủi ro về an ninh thông tin; trong đó TikTok có nội dung gây hại

đến thể chất và tinh thần của trẻ em và thanh thiếu niên.

2. 各系請向教師、家長及學生加強推廣教育部「不迷小紅書，青春不迷途」、「短影音識讀站」等網路資源，並鼓勵選用本部媒體素養教育

Đề nghị các khoa tăng cường phổ biến tới giảng viên, phụ huynh và sinh viên các nguồn tài nguyên trực tuyến của Bộ Giáo dục như “Không mê Xiaohongshu, tuổi trẻ không lạc lối”, “Trạm nhận diện video ngắn”, đồng thời khuyến khích lựa chọn sử dụng giáo dục năng lực truyền thông do Bộ ban hành.

九、網路賭博防制：Phòng, chống cờ bạc trực tuyến:

各系應提醒老師及家長共同關心學生校內外言行，加強關懷與輔導，如發現有異常情事，應即介入處置與輔導，防範網路誘惑或衍生其他偏差行為；若發現學生涉及網路賭博情事，應通知學校依據本部校安通報作業要點即時通報與介入輔導，並由學校截取畫面及網址，提供教育主管機關通知警政單位查處，或向「iWIN網路內容防護機構」提出反映，以防止學生接觸有害網路內容，營造安全純淨之學習環境。

Các khoa cần nhắc nhở giảng viên và phụ huynh cùng quan tâm đến lời nói, hành vi của sinh viên trong và ngoài trường, tăng cường quan tâm và hướng dẫn; khi phát hiện tình huống bất thường, cần can thiệp và tư vấn kịp thời, nhằm phòng ngừa sự cám dỗ từ mạng Internet hoặc phát sinh các hành vi lệch lạc khác. Trường hợp phát hiện sinh viên liên quan đến cờ bạc trực tuyến, cần thông báo cho nhà trường để thực hiện báo cáo và can thiệp tư vấn kịp thời theo Quy trình thông báo an toàn trường học của Bộ; đồng thời nhà trường thu thập hình ảnh và địa chỉ trang web, cung cấp cho cơ quan quản lý giáo dục để thông báo cho cơ quan cảnh sát xử lý, hoặc gửi phản ánh tới “Tổ chức bảo vệ nội dung mạng iWIN”, nhằm ngăn chặn sinh viên tiếp xúc với nội dung mạng có hại, xây dựng môi trường học tập an toàn, trong sạch.

十、犯罪預防：Phòng ngừa tội phạm:

(一)請各系提醒同學切勿從事違法活動：

如飆車、竊盜、販賣違法光碟軟體、參加犯罪組織活動或從事性交易（援交）等。另近年來逐漸增多的電腦網路違法事件如：非法散布謠言影響公共安寧、違法上傳不當影片、入侵他人網站竊取或篡改資料等，請各級學校加強學生網路使用認知素養並尊重個人隱私權益，以免誤蹈法網。

Đề nghị các khoa nhắc nhở sinh viên không tham gia các hoạt động trái pháp luật, như:

Dưa xe trái phép, trộm cắp, buôn bán đĩa/phần mềm vi phạm pháp luật, tham gia hoạt động của các tổ chức tội phạm hoặc tham gia mua bán dâm (mại dâm trá hình), v.v. Ngoài ra, trong những năm gần đây, các hành vi vi phạm pháp luật trên mạng máy tính ngày càng gia tăng, như phát tán trái phép tin đồn gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng, tải lên trái phép các video không phù hợp, xâm nhập website của người khác để đánh cắp hoặc chỉnh

sửa dữ liệu, v.v. Đề nghị các trường tăng cường bồi dưỡng nhận thức về việc sử dụng Internet cho sinh viên và tôn trọng quyền riêng tư cá nhân, nhằm tránh vô tình vi phạm pháp luật.

(二) 各系推動兒童及少年性剝削防制教育宣導：

Thúc đẩy công tác giáo dục và tuyên truyền phòng, chống xâm hại tình dục và bóc lột tình dục đối với trẻ em và thanh thiếu niên:

兒少遭網路性剝削案件頻傳，網路已融入大眾生活文化，且行動載具的功能及處處都是無線網路的環境情況下，更需注意兒童及少年使用行動載具的情況；學校、家長應建立與兒童及少年間的信任，協助兒童及少年建立良好健康上網觀念。另為維護兒童及少年假期安全，請學校利用各集會時間，加強宣導網路性剝削防制及「黃牛亂象衍生之網路兒少性暴力」、教導學生正確使用AI並防範Deepfake等相關議題，避免遭有心人士誘惑而涉性剝削等情形，如遭遇私密照被散布時，可向衛生福利部「性影像處理中心」<https://siarc.mohw.gov.tw/>）舉報協助移除影像，同時通報警方與社政單位，以強化學生自我保護意識及網路安全使用概念。並鼓勵從事正當休閒活動，以增進兒童及少年健全發展。並應加強宣導「兒童及少年性剝削防治條例」及刑法相關規定，提醒學生不拍攝、不分享、不轉傳、不持有同學或他人裸照/私密照，以避免觸犯刑責；如遇兒少性剝削事件之求助資源，包括撥打110/113、性影像處理中心，及學校學務/輔導處室。

Các vụ việc trẻ em và thanh thiếu niên bị bóc lột tình dục trên môi trường mạng xảy ra ngày càng thường xuyên, và Internet đã trở thành một phần không thể tách rời của đời sống văn hóa xã hội, cùng với sự phổ biến của các thiết bị di động và môi trường mạng không dây có mặt ở khắp nơi, cần đặc biệt chú ý đến tình hình trẻ em và thanh thiếu niên sử dụng các thiết bị di động. Nhà trường và phụ huynh cần xây dựng mối quan hệ tin cậy với trẻ em và thanh thiếu niên, đồng thời hỗ trợ các em hình thành nhận thức đúng đắn, lành mạnh về việc sử dụng Internet. Ngoài ra, nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ em và thanh thiếu niên trong thời gian nghỉ lễ, đề nghị các trường học tận dụng các buổi sinh hoạt, hội họp để tăng cường tuyên truyền về phòng, chống bóc lột tình dục trên không gian mạng, cũng như những hành vi bạo lực tình dục trẻ em trên mạng phát sinh từ các hoạt động môi giới, trục lợi bất hợp pháp. Đồng thời, hướng dẫn học sinh sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) một cách đúng đắn và phòng ngừa các rủi ro liên quan đến công nghệ Deepfake, nhằm tránh bị các đối tượng xấu dụ dỗ, lôi kéo dẫn đến các hành vi liên quan đến bóc lột tình dục. Trong trường hợp hình ảnh nhạy cảm bị phát tán, có thể báo cáo đến “Trung tâm xử lý hình ảnh **nhạy cảm**” thuộc Bộ Y tế và Phúc lợi (<https://siarc.mohw.gov.tw/>) để được hỗ trợ gỡ bỏ hình ảnh, đồng thời thông báo cho cơ quan cảnh sát và các đơn vị công tác xã hội, qua đó tăng cường ý thức tự bảo vệ bản thân và nhận thức về an toàn khi sử dụng Internet cho học sinh. Bên cạnh đó, khuyến khích trẻ em và thanh thiếu niên tham gia các hoạt động giải trí lành mạnh nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện, lành mạnh. Đồng thời, cần tăng cường tuyên truyền về “Luật phòng, chống bóc lột tình dục trẻ em và thanh thiếu niên” cũng như các quy định liên quan của Bộ luật Hình sự, nhắc nhở học sinh không chụp, không chia sẻ, không chuyển tiếp, không lưu giữ ảnh khỏa thân hoặc ảnh nhạy cảm của

bạn học hay người khác để tránh vi phạm pháp luật và chịu trách nhiệm hình sự. Các nguồn hỗ trợ khi gặp sự cố bóc lột tình dục trẻ em và thanh thiếu niên bao gồm: gọi điện đến số 110/113, Trung tâm xử lý hình ảnh **nhảy cảm**, và các phòng ban công tác học sinh hoặc tư vấn tâm lý của nhà trường.

(三)遊戲用槍防制：Phòng ngừa sử dụng súng đồ chơi:

近年來市面上遊戲用槍購得容易，若未注意安全及正確使用方式易造成傷害，基於學生安全維護及減少因使用遊戲用槍不當造成傷害，請學校多加運用集會、學生家長聯繫函、校務會議、親師座談等各種管道及方式實施遊戲用槍安全宣導及融入教學，並加強對學童及家長宣導，勿任意把玩或購買非適用年齡之遊戲用槍商品，減少危害安全事件發生。

Trong những năm gần đây, súng đồ chơi được bày bán rộng rãi và dễ dàng mua trên thị trường; nếu không chú ý đến an toàn và cách sử dụng đúng, rất dễ gây ra thương tích. Xuất phát từ mục tiêu bảo đảm an toàn cho học sinh và giảm thiểu thương tích do sử dụng súng đồ chơi không đúng cách, đề nghị nhà trường tăng cường sử dụng các buổi sinh hoạt tập trung, thư liên hệ với phụ huynh học sinh, hội nghị nhà trường, tọa đàm phụ huynh – giáo viên và nhiều kênh, hình thức khác để triển khai tuyên truyền về an toàn khi sử dụng súng đồ chơi và lồng ghép vào giảng dạy; đồng thời tăng cường tuyên truyền tới học sinh và phụ huynh, không tùy tiện chơi đùa hoặc mua các sản phẩm súng đồ chơi không phù hợp với độ tuổi, nhằm giảm thiểu các sự cố gây nguy hại đến an toàn.

十一、校園傳染疾病及師生健康：

Bệnh truyền nhiễm trong khuôn viên trường và sức khỏe của giáo viên, sinh viên:

(一)傳染病防治措施/Các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm

1. 流感、COVID-19等呼吸道傳染病：秋冬時節正值呼吸道傳染病流行期 請維持個人衛生好習慣、勤洗手，並注意咳嗽禮節；如有發燒、呼吸道感染症狀，或進入醫療照護機構、人多擁擠的場合時，建議佩戴口罩。

Các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp như cúm, COVID-19: Mùa thu – đông là thời kỳ bùng phát các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp; đề nghị duy trì thói quen vệ sinh cá nhân tốt, rửa tay thường xuyên và chú ý phép lịch sự khi ho; nếu xuất hiện triệu chứng sốt hoặc nhiễm trùng đường hô hấp, hoặc khi đến các cơ sở y tế, nơi đông người và chật chội, khuyến nghị đeo khẩu trang.

2. 腸胃炎等腸道傳染病：用餐前應注意個人及環境衛生，如用肥皂或洗手乳洗手，且不生飲、不生食；另與他人共食時宜使用公筷母匙。

Các bệnh truyền nhiễm đường ruột như viêm dạ dày – ruột: Trước khi ăn cần chú ý vệ sinh cá nhân và môi trường, như rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch rửa tay, không uống nước chưa đun sôi, không ăn thực phẩm sống; khi ăn chung với người khác, nên sử dụng đũa và thìa chuyên dùng để gắp thức ăn.

3. 結膜炎：戲水時請選擇乾淨場所，並避免以手揉眼、共用毛巾。

Viêm kết mạc: Khi vui chơi dưới nước, đề nghị lựa chọn địa điểm sạch sẽ, đồng thời tránh dụi mắt bằng tay và không dùng chung khăn lau.

4.M 痘：自流行地區來/返臺，請進行自我健康監測 21 天 (潛伏期)，如出現皮膚病灶等疑似症狀，應佩戴口罩並儘速就醫，主動告知旅遊史/暴露史/接觸史。

Bệnh đậu mùa khỉ (Monkey pox): Trường hợp đến từ hoặc trở về từ khu vực có dịch, đề nghị thực hiện tự theo dõi sức khỏe trong 21 ngày (thời gian ủ bệnh); nếu xuất hiện các triệu chứng nghi ngờ như tổn thương da, cần đeo khẩu trang và nhanh chóng đi khám, đồng thời chủ động thông báo cho bác sĩ về lịch sử du lịch / lịch sử phơi nhiễm / lịch sử tiếp xúc.

5.登革熱：本校假期期間持續落實校園權管場域環境消毒及執行「巡、倒、清、刷」工作，並運用各種管道向師生宣導，假期間外出活動時，應做好防蚊措施，包括穿著淺色長袖衣褲、使用政府核可之防蚊藥劑；另自流行地區來(返)臺，請進行自我健康監測 14 天(潛伏期)，若出現發燒、頭痛、後眼窩痛、肌肉關節痛、出疹等疑似症狀，應儘速就醫並主動告知醫師旅遊活動史。此外，為加強落實教職員工生健康管理，可設立健康監測回報機制，如有疑似症狀請協助就醫。有關登革熱防疫衛教資訊與最新疫情，請逕至衛生福利部疾病管制署全球資訊網（<http://www.cdc.gov.tw>）查詢或下載運用，或撥打免付費防疫專線 1922(或 0800-001922)洽詢。

Sốt xuất huyết: Trong thời gian nghỉ, nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác khử trùng môi trường tại các khu vực thuộc phạm vi quản lý trong khuôn viên trường, đồng thời triển khai các biện pháp “tuần tra – đổ bỏ – làm sạch – cọ rửa”; và thông qua nhiều kênh khác nhau để tuyên truyền tới giảng viên và sinh viên. Trong thời gian nghỉ, khi tham gia các hoạt động ngoài trời, cần thực hiện tốt các biện pháp phòng chống muỗi, bao gồm mặc quần áo dài tay màu sáng và sử dụng thuốc chống muỗi được cơ quan chức năng phê duyệt. Trường hợp đến từ hoặc trở về từ khu vực có dịch, đề nghị tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày (thời gian ủ bệnh); nếu xuất hiện các triệu chứng nghi ngờ như sốt, đau đầu, đau sau hốc mắt, đau cơ – khớp, phát ban, cần nhanh chóng đi khám và chủ động thông báo cho bác sĩ về lịch sử hoạt động/du lịch. Ngoài ra, để tăng cường thực hiện công tác quản lý sức khỏe của cán bộ, giảng viên và sinh viên, có thể thiết lập cơ chế báo cáo theo dõi sức khỏe; nếu có triệu chứng nghi ngờ, cần hỗ trợ đưa đi khám kịp thời. Các thông tin tuyên truyền, giáo dục phòng chống sốt xuất huyết và tình hình dịch bệnh mới nhất có thể tra cứu hoặc tải về tại Trang thông tin toàn cầu của Cục Kiểm soát Dịch bệnh – Bộ Y tế và Phúc lợi (<http://www.cdc.gov.tw>), hoặc gọi đường dây nóng phòng chống dịch miễn phí 1922 (hoặc 0800-001922) để được tư vấn.

6.性傳染病：請各系與學生、家長共同關注並建立正確性知識與健康觀念，鼓勵親子溝通。衛生福利部疾病管制署已建置「性傳染病匿名諮詢服務」及「24 歲（含）以下年輕族群或學生梅毒快速篩檢服務」，學生可透過電話、電子郵件、Line@等多元管道，以匿名方式向各醫院諮詢（<http://at.cdc.gov.tw/T1tV51>），符合資格者憑相關證明文件可接受免費梅毒快速篩檢。如果出現疑似症狀或懷疑自己感染

性傳染病，請立即至泌尿科、皮膚科、婦產科或家醫科等科別就醫，及早篩檢與治療，亦可參考該署全球資訊網「性健康友善門診一覽表」尋求相關衛教諮詢與醫療服務（<https://gov.tw/3up>）。如有相關疑問也可撥打國內免付費防疫專線1922（或0800-001922）洽詢。

Bệnh lây truyền qua đường tình dục: Đề nghị các khoa cùng với sinh viên và phụ huynh quan tâm và xây dựng kiến thức đúng đắn về giới tính và quan niệm sức khỏe lành mạnh, khuyến khích giao tiếp trao đổi giữa cha mẹ và con cái. Cục Kiểm soát Dịch bệnh – Bộ Y tế và Phúc lợi đã thiết lập “Dịch vụ tư vấn ẩn danh về bệnh lây truyền qua đường tình dục” và “Dịch vụ xét nghiệm nhanh giang mai dành cho nhóm thanh niên từ 24 tuổi trở xuống (bao gồm 24 tuổi) hoặc sinh viên”. Sinh viên có thể thông qua nhiều kênh như điện thoại, thư điện tử, Line@, v.v., để được tư vấn ẩn danh tại các cơ sở y tế (<http://at.cdc.gov.tw/T1tV51>); những người đủ điều kiện, khi xuất trình các giấy tờ liên quan, có thể được xét nghiệm nhanh giang mai miễn phí. Nếu xuất hiện triệu chứng nghi ngờ hoặc nghi ngờ bản thân mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục, đề nghị đến khám ngay tại các chuyên khoa tiết niệu, khoa da liễu, khoa phụ sản hoặc sản y học gia đình, để được sàng lọc và điều trị sớm; đồng thời có thể tham khảo “Danh sách phòng khám thân thiện về sức khỏe tình dục” trên trang thông tin toàn cầu của Cục (<https://gov.tw/3up>) để tìm kiếm tư vấn giáo dục sức khỏe và dịch vụ y tế liên quan. Nếu có thắc mắc liên quan, cũng có thể gọi đường dây nóng phòng chống dịch miễn phí trong nước 1922 (hoặc 0800-001922) để được tư vấn.

(二) 飲食安全及健康飲食原則 An toàn thực phẩm và nguyên tắc ăn uống lành mạnh

1. 預防食品中毒：用餐前請遵守五要「要洗手、要新鮮、要生熟食分開、要注意保存溫度、要澈底加熱」原則；用餐後若有身體不適，請儘速就醫，並通知學校。確保食品來源安全，避免食用過期或不明來源的食品，並注意食品保存，避免食物中毒。

Phòng ngừa ngộ độc thực phẩm: Trước khi ăn, đề nghị tuân thủ nguyên tắc “5 cần” gồm cần rửa tay, cần tươi, cần tách riêng thực phẩm sống và chín, cần chú ý nhiệt độ bảo quản, cần hâm nóng kỹ; nếu sau khi ăn xuất hiện tình trạng không khỏe, hãy nhanh chóng đi khám và thông báo cho nhà trường. Cần bảo đảm nguồn gốc thực phẩm an toàn, tránh sử dụng thực phẩm quá hạn hoặc không rõ nguồn gốc, đồng thời chú ý bảo quản thực phẩm để phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

2. 採取健康飲食：維持均衡飲食，少油、少鹽、少糖、多攝取新鮮蔬果及足量水份，避免假期間暴飲暴食。

Thực hiện chế độ ăn uống lành mạnh: Duy trì chế độ ăn uống cân bằng, ít dầu, ít muối, ít đường, tăng cường hấp thụ rau quả tươi và bổ sung đủ nước, tránh ăn uống quá độ trong thời gian nghỉ.

(三) 菸檳防制 Phòng, chống thuốc lá và trau cau

1. 拒菸：請遵守「菸害防制法」規定，未滿20歲者不得吸菸，電子煙及未經核定之加熱菸，亦全面禁止使用、販賣及展示；另所有菸品皆含尼古丁及多種致癌物質，危害健康甚鉅，且無助戒菸，請落實拒菸三不原則「不嘗試、不購買、不推

薦」。如需戒菸協助，請撥打衛生福利部免費 戒菸專線0800-63-63-63，或洽戒菸合約醫事機構。

Từ chối thuốc lá: Yêu cầu tuân thủ quy định của “Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá”; người chưa đủ 20 tuổi không được hút thuốc; thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng chưa được phê duyệt cũng bị cấm sử dụng, buôn bán và trưng bày. Ngoài ra, tất cả các sản phẩm thuốc lá đều chứa nicotine và nhiều chất gây ung thư, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe và không giúp ích cho việc cai thuốc. Đề nghị thực hiện nghiêm nguyên tắc “3 không” khi từ chối thuốc lá: không thử, không mua, không giới thiệu. Nếu có nhu cầu hỗ trợ cai thuốc, vui lòng gọi đường dây nóng cai thuốc miễn phí của Bộ Y tế và Phúc lợi: 0800-63-63-63, hoặc liên hệ các cơ sở y tế ký hợp đồng cai thuốc.

- 2.拒檳：檳榔為第一級致癌物，嚼食易造成口腔黏膜病變與癌症，具高度成癮性，請落實拒檳三招「不嘗試、不接受、不邀請」，切勿因好奇而嘗試，遠離檳榔危害，維護口腔與身體健康。

Từ chối trà cau: Trà cau là chất gây ung thư nhóm 1, việc nhai trà cau dễ gây tổn thương niêm mạc miệng và ung thư, có tính gây nghiện cao. Đề nghị thực hiện nghiêm “3 biện pháp từ chối trà cau”: không thử, không nhận, không mời; tuyệt đối không thử vì tò mò, tránh xa tác hại của trà cau, nhằm bảo vệ sức khỏe răng miệng và sức khỏe toàn thân.

十二、自殺防治：Phòng ngừa tự sát:

- (一)各系假期前再次宣導正確求助觀念與求助流程，使學生瞭解可獲得協助之資源，以透過主動求助過程獲得解決問題；持續追蹤自我傷害高危險學生，並適時提供協助，以積極促進與維護學生身心健康。

Trước kỳ nghỉ, các khoa tuyên truyền lại quan niệm và quy trình tìm kiếm sự trợ giúp đúng đắn, giúp sinh viên hiểu rõ các nguồn lực hỗ trợ có thể tiếp cận, để thông qua việc chủ động tìm kiếm trợ giúp mà giải quyết vấn đề; đồng thời tiếp tục theo dõi những sinh viên có nguy cơ tự gây hại cao, kịp thời cung cấp hỗ trợ, nhằm tích cực thúc đẩy và bảo vệ sức khỏe thể chất và tinh thần của sinh viên.

- (二)各系請針對未返家賃居生、開學未返校之學生建立關懷機制，以儘早提供協助，避免憾事發生。

Đề nghị các khoa xây dựng cơ chế quan tâm, theo dõi đối với sinh viên thuê trọ không về nhà và sinh viên chưa quay lại trường sau khi khai giảng, nhằm kịp thời cung cấp sự hỗ trợ cần thiết và phòng tránh những sự việc đáng tiếc xảy ra.

- (三)各系提醒家長提高敏感度（可鼓勵家長參閱本部製作「該怎麼預防青少年自殺-家長篇」（<https://reurl.cc/7k3opy>）），視需要可聯繫學校協助轉介，或適時向當地衛生局或自殺防治中心尋求協助，或可運用衛生福利部安心專線1925或1995，24小時免費諮詢服務。

Các khoa nhắc nhở phụ huynh nâng cao mức độ nhạy cảm (có thể khuyến khích phụ huynh tham khảo tài liệu do Bộ biên soạn “Làm thế nào để phòng ngừa tự sát ở thanh

thiếu niên – dành cho phụ huynh”: <https://reurl.cc/7k3opy>); khi cần thiết có thể liên hệ với nhà trường để được hỗ trợ chuyển tuyến, hoặc kịp thời tìm kiếm sự trợ giúp từ cơ quan y tế địa phương hoặc trung tâm phòng ngừa tự sát, hoặc sử dụng đường dây nóng an tâm của Bộ Y tế và Phúc lợi 1925 hoặc 1995, dịch vụ tư vấn miễn phí 24 giờ.

十三、學生發生意外事件之通報與聯繫管道：Kênh thông báo và liên hệ khi sinh viên xảy ra sự cố ngoài ý muốn:

- (一) 各系持續關懷學生並落實通報：假期期間對於學生關懷不間斷，持續注意學校學生有無受虐、性侵害、未獲妥善照顧(脆弱家庭)、家庭暴力等事件發生，並利用各種機會(如學校辦理營隊、返校日等時機)提醒同學各種預防觀念以加強宣導，使學生能夠學會自我保護，建立應有的危機意識；學校人員若透過社群網站、班級群組等知悉有上開情形，亦應立即辦理通報。

Các khoa tiếp tục quan tâm đến sinh viên và thực hiện nghiêm việc thông báo: Trong thời gian nghỉ, việc quan tâm đến sinh viên không được gián đoạn, tiếp tục theo dõi xem có xảy ra các trường hợp sinh viên bị bạo hành, xâm hại tình dục, không được chăm sóc đầy đủ (gia đình dễ tổn thương), bạo lực gia đình, v.v.; đồng thời tận dụng mọi cơ hội (như khi nhà trường tổ chức các hoạt động trại, ngày trở lại trường, v.v.) để nhắc nhở sinh viên về các biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tuyên truyền, giúp sinh viên học cách tự bảo vệ bản thân và xây dựng ý thức cảnh giác cần thiết. Trường hợp nhân viên nhà trường thông qua mạng xã hội, nhóm lớp hoặc các kênh khác biết được các tình huống nêu trên, cũng phải lập tức thực hiện việc thông báo.

- (二) 各系於放假期前應請導師於班級進行安全宣導，提供學校校園安全聯繫電話專線，以利學生於假期間發生各類意外事件撥打求助。各級學校於獲知學生發生意外事件時，應立即至社會安全網-關懷 e 起來網站通報(<https://ecare.mohw.gov.tw/>)，至遲不得逾 24 小時。學校及幼兒園並應同步依本部「校園安全及災害事件通報作業要點」規定，遇緊急重大事件或需主管教育行政機關協處之事件，必須於 2 小時內透過校園安全暨災害防救通報系統實施通報，惟情況緊迫或須協助事件應先行以電話通報，本校校安中心均有專責值勤人員實施 24 小時電話轉接輪勤，本校校安中心專線電話：(037)652526，傳真：(037)652527。

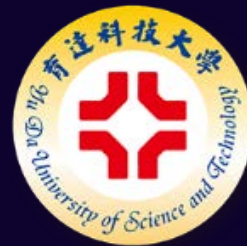
Trước mỗi kỳ nghỉ, các khoa cần yêu cầu giáo viên chủ nhiệm tiến hành tuyên truyền về an toàn tại lớp, đồng thời cung cấp số điện thoại đường dây nóng để liên lạc trung tâm an toàn của nhà trường, nhằm giúp sinh viên có thể gọi điện yêu cầu trợ giúp khi xảy ra các sự cố hoặc tai nạn trong thời gian nghỉ lễ. Khi các cấp trường học nắm được thông tin sinh viên gặp sự cố, cần lập tức thực hiện thông báo trên trang web “Mạng lưới an sinh xã hội –關懷 e 起來” theo quy định. (<https://ecare.mohw.gov.tw/>), chậm nhất không được quá 24 giờ. Ngoài ra, trường học và cơ sở giáo dục mầm non phải đồng thời thực hiện thông báo theo quy định tại “Quy định về quy trình thông báo an toàn và sự cố thảm họa trong khuôn viên trường” của Bộ Giáo dục. Trong trường hợp xảy ra sự cố khẩn cấp, nghiêm trọng, hoặc sự việc cần cơ quan quản lý giáo dục cấp trên hỗ trợ xử lý, bắt buộc phải thông

báo trong vòng 2 giờ thông qua Hệ thống thông báo an toàn khuôn viên trường và phòng chống thiên tai. Tuy nhiên, trong tình huống khẩn cấp hoặc khi cần hỗ trợ ngay, phải ưu tiên thông báo trước bằng điện thoại. **Trung tâm An ninh Trường học có nhân viên trực chuyên trách luân phiên 24/24 giờ để tiếp nhận và chuyển cuộc gọi. Số điện thoại đường dây nóng Trung tâm An ninh Trường học:(037) 652526, Fax: (037) 652527.**



育達科技大學

115年寒假期間
學生活動安全注意事項



Trường Đại học KHKT Dục Đạt

Tuyên truyền An Toàn cho sinh viên
trong kỳ nghỉ đông năm 2026



校園詐騙防制

一、常見詐騙類型

- 網路購物／假拍賣詐騙
- 假交友、假投資詐財
- 冒用親友身分、盜用帳號
- 假求職、色情應召詐騙
- 騙取銀行帳戶、第三方支付

△△△ 詐騙常發生於 LINE、Facebook、Instagram、TikTok 等社群平臺。

二、切勿擔任詐騙「車手」

- 勿提供個人帳戶、提款卡、驗證碼
- 勿代收、代付、代轉任何款項
- 謹慎使用第三方支付平臺

☞ 涉詐行為恐涉及刑責。

Phòng chống lừa đảo trong trường học

1. Các hình thức lừa đảo thường gặp

- Lừa đảo mua sắm, đấu giá trực tuyến
- Kết bạn, hẹn hò giả để dụ đầu tư
- Mạo danh người thân, chiếm quyền tài khoản
- Tuyển dụng giả, lừa đảo dịch vụ nhạy cảm
- Chiếm đoạt tài khoản ngân hàng, ví điện tử

△△△ Lừa đảo thường xảy ra trên LINE, Facebook, Instagram, TikTok...

2. Tuyệt đối không làm “chân rết” cho lừa đảo

- Không cung cấp tài khoản, thẻ ngân hàng, mã xác thực
- Không nhận, chuyển tiền giúp người khác
- Thận trọng khi sử dụng các nền tảng thanh toán trung gian

☞ Hành vi liên quan lừa đảo có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

校園詐騙防制

三、善用官方防詐資源

- 教育部「詐騙防制專區」
- 內政部警政署「165 全民防騙網」
- 警政服務 APP、165 防騙 LINE
- ★ 即時掌握最新詐騙手法與防詐資訊。

四、發現疑似詐騙，立即通報

- 依校園安全通報規定辦理
- 及早通報，避免擴大損失

下載「警政服務 APP」或上網查詢內政部警政署「165全民防騙網」(<http://165.npa.gov.tw/#/>)，及加入內政部 警政署65防騙宣導LINE好友等相關資訊管道

Phòng chống lừa đảo trong trường học

3. Chủ động sử dụng kênh phòng chống lừa đảo chính thức

- Chuyên mục “Phòng, chống lừa đảo” của Bộ Giáo dục
- “**Cổng thông tin phòng, chống lừa đảo toàn dân 165**” – Cục Cảnh sát, Bộ Nội vụ
- Ứng dụng Dịch vụ Cảnh sát và LINE phòng chống lừa đảo 165
- ★ Cập nhật kịp thời các thủ đoạn lừa đảo mới.

4. Phát hiện nghi vấn – báo ngay

- Thực hiện báo cáo theo quy định an toàn trường học
- Báo sớm để hạn chế thiệt hại

Tải “Ứng dụng dịch vụ hành chính –cảnh sát (警政服務 APP)” trên điện thoại hoặc tra cứu trực tuyến “Mạng phòng, chống lừa đảo toàn dân 165” của Cục Cảnh sát – Bộ Nội vụ (<http://165.npa.gov.tw/#/>), đồng thời kết bạn LINE tuyên truyền phòng chống lừa đảo 165 của Cục Cảnh sát – Bộ Nội vụ

🚦 交通安全宣導 🚦

校外交通事故為學生意外傷亡主要原因，假期及打工期間風險更高。

- 騎乘機車、微型電動二輪車、自行車時，請確實遵守交通規則。
- 行經路口請「慢、看、停」，切勿酒後、疲勞、超速或無照駕駛。
- 騎車務必配戴合格安全帽，禁止手持使用手機。
- 行人請遵守交通號誌，不滑手機、不闖紅燈。
- 無照駕駛屬重大違規，將受**重罰並扣車**，危及自身與他人生命安全。

📖 守法用路，平安回家

🚦 TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN GIAO THÔNG 🚦

Tai nạn giao thông ngoài trường là nguyên nhân chính gây thương vong cho sinh viên, đặc biệt trong thời gian nghỉ và đi làm thêm.

- Khi điều khiển xe máy, xe điện hai bánh hoặc xe đạp, cần tuân thủ nghiêm luật giao thông.
- Qua giao lộ phải **chạy chậm – quan sát – dừng lại**; tuyệt đối không uống rượu bia, không mệt mỏi, không chạy quá tốc độ và không lái xe khi chưa có bằng.
- Luôn đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không sử dụng điện thoại khi điều khiển phương tiện.
- Người đi bộ phải tuân thủ tín hiệu giao thông, không dùng điện thoại, không vượt đèn đỏ.
- Lái xe không có giấy phép là hành vi vi phạm nghiêm trọng, bị **xử phạt nặng và tạm giữ phương tiện**.

📖 Tuân thủ luật giao thông – An toàn cho bạn và mọi người

工讀安全宣導

- 工讀前請參考勞動部「**職場高手秘笈**」，保障自身勞動權益。
- 遵守「**三要準備**」：要確定、要存疑、要告知
- 落實「**七不原則**」：
不繳錢、不購買、不簽約、證件不離身、不非法工作、
不飲用、不辦卡
- 若遭詐騙或誤入求職陷阱，請立即聯絡當地勞工局，尋求專人協助。
- 相關資訊可至勞動部官網查詢（www.mol.gov.tw）。

☞ 安心工讀，保障權益

TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN KHI LÀM THÊM

- Trước khi làm thêm, hãy tham khảo “**Cẩm nang cao thủ nơi làm việc**” của Bộ Lao động để bảo vệ quyền lợi lao động.
- Thực hiện **3 điều cần chuẩn bị**:
Cần xác định – Cần nghi ngờ – Cần thông báo
- Tuân thủ **7 nguyên tắc “không”**:
Không nộp tiền, không mua sắm, không ký hợp đồng, không giao giấy tờ tùy thân, không làm việc trái pháp luật, không uống, không làm thẻ
- Nếu bị lừa đảo hoặc rơi vào bẫy tìm việc, hãy liên hệ Cục Lao động địa phương để được hỗ trợ kịp thời.
- Thông tin tham khảo tại website Bộ Lao động (www.mol.gov.tw).

☞ Làm thêm an toàn – Quyền lợi được bảo vệ

活動安全宣導

假期間同學常參與各類休閒活動，請依活動性質留意安全。

- 參與室內活動（如圖書館、電影院、百貨公司、KTV、室內演唱會等）時，請選擇安全可靠場所，並事先熟悉逃生路線與逃生設備。
- 應了解基本消防與逃生器材之使用方式（如滅火器、緩降機等）。
- 活動期間以自身安全為優先原則。
- 避免進出不正當或安全存疑之場所，以免危害人身安全。

☞ 開心參與活動，平安返家最重要

TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN KHI THAM GIA HOẠT ĐỘNG

Trong thời gian nghỉ, sinh viên thường tham gia nhiều hoạt động giải trí, cần chú ý an toàn theo từng loại hình hoạt động.

- Khi tham gia hoạt động trong nhà (như thư viện, rạp chiếu phim, trung tâm thương mại, KTV, hòa nhạc trong nhà...), hãy lựa chọn địa điểm an toàn, đồng thời nắm rõ lối thoát hiểm và thiết bị thoát hiểm.
- Cần biết cách sử dụng các thiết bị phòng cháy chữa cháy cơ bản (như bình chữa cháy, thiết bị thoát hiểm).
- Luôn đặt an toàn cá nhân lên hàng đầu khi tham gia hoạt động.
- Tránh ra vào những địa điểm không lành mạnh hoặc tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, nhằm tránh gây nguy hiểm đến an toàn cá nhân.

☞ Tham gia hoạt động an toàn – Trở về nhà bình an

🏕️ 戶外與活動安全宣導 🏕️

一、戶外活動與登山安全

- 參與登山或戶外活動前，務必進行風險評估與安全規劃。
- 事前鍛鍊體能，了解路線資訊，結伴同行，依能力選擇路線。
- 確認裝備、糧食齊全，事先規劃撤退方案。
- 擬定登山計畫，投保保險，留守聯絡人，善用天氣 APP 與離線地圖。
- 身體不適或天候不穩時，勿勉強行程，應即撤退或避難。

二、水域活動安全

- 戲水請遵守「**防溺水 10 招**」，避免單獨下水與危險行為。
- 發現溺水事件，依「**救溺 5 步**」原則，先保護自身安全再救人。

三、營隊與團體活動安全

- 宿營及營隊活動應以教育目的與安全為優先。
- 活動前應宣導性別安全，清楚標示申訴與緊急聯絡方式。
- 禁止性騷擾，預防性別事件發生。

📖 做好準備、注意安全，快樂參與、平安返家

🏕️ TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI 🏕️

1. An toàn khi tham gia hoạt động ngoài trời, leo núi

- Trước khi tham gia, cần đánh giá rủi ro và chuẩn bị an toàn đầy đủ.
- Rèn luyện thể lực, tìm hiểu tuyến đường, đi theo nhóm, chọn lộ trình phù hợp.
- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, lương thực và kế hoạch rút lui.
- Lập kế hoạch rõ ràng, mua bảo hiểm, có người liên lạc, sử dụng ứng dụng thời tiết và bản đồ ngoại tuyến.
- Khi sức khỏe không tốt hoặc thời tiết xấu, không cố gắng tiếp tục hành trình.

2. An toàn khi vui chơi dưới nước

- Tuân thủ **10 biện pháp phòng chống đuối nước**, không xuống nước một mình.
- Khi cứu người đuối nước, **thực hiện 5 bước cứu đuối**, ưu tiên an toàn bản thân.

3. An toàn khi tham gia trại, hoạt động đội nhóm

- Hoạt động trại phải đặt mục tiêu giáo dục và an toàn lên hàng đầu.
- Tăng cường tuyên truyền an toàn giới, ghi rõ số điện thoại khẩn cấp và khiếu nại.
- Nghiêm cấm quấy rối tình dục, phòng ngừa sự cố liên quan đến giới.

📖 **Chuẩn bị kỹ – Tham gia an toàn – Trở về bình an**

🏕️ 戶外與活動安全宣導 🏕️

「防溺 10 招」=》五不・五要

五不：

- 不長時戲水
- 不疲累下水
- 不跳水
- 不落單
- 不嬉鬧

五要：

- 要合法水域
- 要先暖身
- 要注意周遭
- 要保持冷靜
- 要小心謹慎

救溺先自保

「救溺 5 步」

- 1.叫：大聲呼救
- 2.叫：撥打 119／118／110／112
- 3.伸：利用延伸物（竿、樹枝等）
- 4.拋：拋送漂浮物（球、繩、瓶等）
- 5.划：利用大型浮具接近救援

📖 做好準備、注意安全，快樂參與、平安返家

🏕️ TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI 🏕️

10 biện pháp phòng chống đuối nước 5 KHÔNG – 5 CẦN

5 KHÔNG:

- Không bơi quá lâu
- Không xuống nước khi mệt
- Không nhảy xuống nước
- Không bơi một mình
- Không đùa giỡn dưới nước

5 CẦN:

- Cần bơi tại khu vực hợp pháp
- Cần khởi động trước khi xuống nước
- Cần quan sát xung quanh
- Cần giữ bình tĩnh
- Cần cẩn thận, đề phòng nguy hiểm

Cứu người – Trước hết phải tự bảo vệ mình

5 bước cứu đuối

- 1.Gọi: Hô to kêu cứu
- 2.Gọi: Gọi 119 / 118 / 110 / 112
- 3.Vươn: Dùng vật dài (gậy, cây...)
- 4.Ném: Ném vật nổi (bóng, dây, chai...)
- 5.Chèo: Dùng phao hoặc vật nổi lớn để tiếp cận

📖 Chuẩn bị kỹ – Tham gia an toàn – Trở về bình an

🚫 藥物濫用防制宣導 🚫

- 新興毒品常以可愛、年輕化包裝掩飾，可能混合多種毒品，危害極高，甚至**導致猝死**。
- 毒品常透過通訊軟體、短影音、暗語或 QR 碼販售，請提高警覺。
- 持有、販賣、轉讓、提供或代為攜帶毒品，**均涉及刑責**，切勿接受陌生人物品或代為帶貨。
- 近期發現毒品混入電子煙油之案件增加，請勿因好奇嘗試。
- 假期間維持正常作息，勿依賴藥物提神或助眠。
- 如不慎接觸毒品，請立即與家長、學校聯繫並尋求專業協助。
- 打工、出國帶貨或應徵外送時，慎防「高薪、輕鬆、不需經驗」**陷阱**，避免成為運毒工具。

☎ 諮詢專線：

家庭教育中心 **412-8185**

毒品危害防制中心 **0800-770-885**

🏡 遠離毒品，守護自己，打造健康校園

🚫 TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG LẠM DỤNG MA TÚY 🚫

- Ma túy mới thường được đóng gói bắt mắt, trẻ hóa, bên trong có thể pha trộn nhiều chất nguy hiểm, **gây nguy cơ đột tử**.
- Ma túy thường được rao bán qua mạng xã hội, video ngắn, mật ngữ hoặc mã QR – cần đặc biệt cảnh giác.
- Tàng trữ, mua bán, chuyển nhượng, cho tặng hoặc mang hộ ma túy **đều vi phạm pháp luật hình sự**; không nhận đồ từ người lạ.
- Gần đây xuất hiện nhiều vụ ma túy trộn trong thuốc lá điện tử, tuyệt đối không thử vì tò mò.
- Trong kỳ nghỉ, duy trì sinh hoạt điều độ, không phụ thuộc vào thuốc để tỉnh táo hay ngủ ngon.
- Nếu lỡ tiếp xúc với ma túy, hãy liên hệ ngay với gia đình và nhà trường để được hỗ trợ.
- Khi làm thêm, mang hàng ra nước ngoài hoặc làm giao hàng, đề phòng **chiêu trò** “lương cao, việc nhẹ, không cần kinh nghiệm”, tránh bị lợi dụng vận chuyển ma túy.

☎ Đường dây tư vấn:

Trung tâm Giáo dục Gia đình **412-8185**

Trung tâm Phòng, chống tác hại của ma túy **0800-770-885**

🏡 **Nói KHÔNG với ma túy – Bảo vệ bản thân –
Xây dựng môi trường học đường lành mạnh**

校園及人身安全宣導

- 學校已加強門禁管制、校園巡邏、監視系統及緊急求救設備，共同維護校園安全。
- 校內張貼**禁止性騷擾標示與申訴電話**，請同學多加留意並善用。
- 如在校內外遇到陌生人或可疑人物，請**立即通知**師長或校安人員。
- 若遭跟蹤、尾隨或感到危險，請撥打 **110**，或迅速前往人多處、便利商店並大聲求助。
- 校外賃居同學請注意門戶安全，避免夜間單獨行經偏僻昏暗路段。
- 提高網路交友警覺，避免因網路交友衍生性侵害、性騷擾等事件。

📖 提高警覺、即時通報，保護自己也保護他人

TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN TRONG KHUÔN VIÊN & AN TOÀN CÁ NHÂN

- Nhà trường đã tăng cường kiểm soát ra vào, tuần tra, camera giám sát và chuông cầu cứu khẩn cấp để bảo đảm an toàn.
- Các khu vực trong trường có dán biển **cấm quấy rối tình dục và số điện thoại khiếu nại**.
- Khi gặp người lạ hoặc đối tượng khả nghi trong hay ngoài trường, hãy **thông báo ngay** cho giảng viên hoặc nhân viên nhà trường.
- Nếu bị theo dõi, đe dọa hoặc cảm thấy nguy hiểm, gọi ngay **110**, nhanh chóng đến nơi đông người hoặc cửa hàng tiện lợi và kêu cứu.
- Sinh viên thuê trọ ngoài trường cần chú ý an toàn cửa ra vào, hạn chế đi một mình ban đêm ở nơi vắng vẻ.
- Cảnh giác khi kết bạn qua mạng, tránh các nguy cơ xâm hại hoặc quấy rối tình dục.

📖 Luôn cảnh giác – Báo kịp thời – An toàn cho chính bạn

🏠 居住安全宣導 🏠

一、居家防火與用電安全

- 注意居家防火及用電安全，避免玩火與不當用電。
- 發生火災時**保持冷靜**，立即**通知周圍人員**並撥打 **119**，清楚說明地址、樓層及是否有人受困。
- 受困火場時勿慌張，**勿躲藏於隱密處**。
- 熟悉居家逃生路線，並裝設住宅用火災警報器。

二、賃居安全

- 使用瓦斯熱水器或瓦斯爐時，務必保持室內通風，切勿緊閉門窗。
- 若出現頭暈、噁心、嗜睡等症狀，立即通風並移至室外，必要時撥打 **119** 求助。
- 外出或就寢前，請檢查電源與瓦斯是否關閉。

📖 留意細節，安全居住，平安生活

🏠 TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN NƠI CƯ TRÚ 🏠

1. Phòng cháy tại nhà & an toàn điện

- Chú ý phòng cháy và sử dụng điện an toàn, không nghịch lửa.
- Khi xảy ra hỏa hoạn, **giữ bình tĩnh, báo cho người xung quanh** và **gọi 119**, nêu rõ địa chỉ, tầng và tình trạng người mắc kẹt.
- Nếu bị kẹt trong đám cháy, không hoảng loạn, **không trốn vào nơi kín**.
- Nắm rõ lối thoát hiểm trong nhà và lắp **thiết bị báo cháy**.

2. An toàn khi thuê nhà

- Khi dùng máy nước nóng gas hoặc bếp gas, phải **mở cửa thông gió**, không đóng kín cửa.
- Nếu có triệu chứng chóng mặt, buồn nôn, buồn ngủ, hãy thông gió ngay và ra ngoài nơi thoáng khí; cần thiết thì **gọi 119**.
- Trước khi ra ngoài hoặc đi ngủ, luôn kiểm tra **điện và gas đã tắt**.

📖 Ở an toàn – Sống an tâm

📱 資訊素養與 倫理教育宣導 📱

- 行動上網與 APP 普及，容易沉迷網路與遊戲，影響身心健康。
- 過度使用 3C 產品，恐造成肩頸、手腕與眼睛傷害。
- 請培養正確、安全、適度的網路使用態度與時間管理。
- 提高對高資安風險與不當內容 APP 之警覺（如抖音、小紅書、微信等）。
- 避免接觸有害兒少身心之短影音與網路內容。
- 善用教育部媒體素養資源，建立健康上網好習慣。

🔗 理性上網，健康生活

📱 TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NĂNG LỰC THÔNG TIN & ĐẠO ĐỨC 📱

- Internet di động và APP phát triển dễ khiến sinh viên nghiện mạng, nghiện game.
- Lạm dụng thiết bị 3C gây hại cho cổ – vai – cổ tay – mắt.
- Cần sử dụng Internet đúng cách, an toàn và có kiểm soát thời gian.
- Nâng cao cảnh giác với APP rủi ro cao về an ninh thông tin và nội dung không phù hợp (như TikTok, Xiaohongshu, WeChat...).
- Tránh các nội dung gây hại cho thể chất và tinh thần của thanh thiếu niên.
- Chủ động học hỏi giáo dục truyền thông & kỹ năng số để hình thành thói quen lên mạng lành mạnh.

🔗 Sử dụng Internet thông minh – Sống khỏe mạnh

網路賭博防制宣導

- 請師長與家長共同關心學生校內外言行與網路使用狀況。
- 發現異常行為，應**即時介入關懷與輔導**，防止網路誘惑與偏差行為。
- 若發現涉及**網路賭博**，學校將依校安通報機制立即通報並輔導。
- 學校將蒐集相關畫面與網址，通報教育主管機關或警政單位查處。
- 亦可向 **iWIN 網路內容防護機構**反映，阻絕有害網路內容。

 遠離賭博，守護學習與未來

TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG CỜ BẠC TRỰC TUYẾN

- Giảng viên và phụ huynh cần quan tâm hành vi, lời nói và việc sử dụng Internet của sinh viên.
- Khi phát hiện dấu hiệu bất thường, cần **can thiệp và tư vấn kịp thời**, tránh bị cám dỗ từ mạng.
- Trường hợp sinh viên liên quan đến **cờ bạc trực tuyến**, nhà trường sẽ báo cáo và hỗ trợ tư vấn theo quy định an toàn trường học.
- Nhà trường thu thập hình ảnh, đường link để báo cơ quan chức năng hoặc cảnh sát xử lý.
- Có thể phản ánh tới **Tổ chức bảo vệ nội dung mạng iWIN** để ngăn chặn nội dung độc hại.

 **Nói KHÔNG với cờ bạc trực tuyến**
– Bảo vệ tương lai học tập

📢 犯罪預防宣導 📢

一、遠離違法行為

- 切勿從事飆車、竊盜、販售非法軟體、性交易或參與犯罪組織。
- 勿散布謠言、上傳不當影片、駭入他人系統或侵害隱私。
- 正確使用網路，避免誤觸法網。

二、防制兒少性剝削

- 不拍攝、不持有、不分享、不轉傳他人裸照或私密影像。
- 警惕網路誘騙、Deepfake 與 AI 濫用風險。
- 私密影像外流可通報「性影像處理中心」並報警求助（110／113）。

三、遊戲用槍安全

- 勿任意把玩或購買不符年齡之遊戲用槍。
- 正確使用，避免造成自己與他人受傷。

📖 守法自律，安全成長，保護自己也保護他人

📢 TUYÊN TRUYỀN PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM 📢

1. Tránh xa hành vi vi phạm pháp luật

- Không đua xe, trộm cắp, buôn bán phần mềm lậu, mại dâm trá hình hay tham gia tổ chức tội phạm.
- Không tung tin đồn, đăng video không phù hợp, xâm nhập hệ thống hoặc xâm phạm quyền riêng tư.
- Sử dụng Internet đúng pháp luật, có trách nhiệm.

2. Phòng, chống bóc lột tình dục trẻ em & thanh thiếu niên

- Không chụp, không lưu giữ, không chia sẻ, không chuyển tiếp ảnh khỏa thân hoặc ảnh nhạy cảm.
- Cảnh giác với lừa đảo trên mạng, Deepfake và việc lạm dụng AI.
- Khi bị phát tán hình ảnh riêng tư, hãy báo **110 / 113** hoặc Trung tâm xử lý hình ảnh nhạy cảm.

3. An toàn khi sử dụng súng đồ chơi

- Không mua hoặc chơi súng đồ chơi không phù hợp độ tuổi.
- Sử dụng đúng cách để tránh gây thương tích.

📖 **Sống lành mạnh –
Tuân thủ pháp luật – An toàn cho tương lai**

校園傳染疾病與健康宣導

一、傳染病防治

- 呼吸道疾病（流感、COVID-19）：勤洗手、注意咳嗽禮節；有症狀或進出人多場所請戴口罩。
- 腸道疾病：餐前洗手，不生飲、不生食，共食用公筷母匙。
- 結膜炎：戲水選擇乾淨場所，不揉眼、不共用毛巾。
- M 痘：自流行地區返臺，健康監測 21 天；有症狀即就醫並告知旅遊史。
- 登革熱：防蚊、清除積水；返臺監測 14 天，有疑似症狀速就醫並通報。
- 性傳染病：建立正確性健康觀念；有疑慮請及早篩檢與就醫（防疫專線 1922）。

📌 守護健康，從日常做起

TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH & SỨC KHỎE

1. Phòng, chống bệnh truyền nhiễm

- Bệnh hô hấp (cúm, COVID-19): rửa tay thường xuyên, che miệng khi ho; có triệu chứng hoặc đến nơi đông người nên đeo khẩu trang.
- Bệnh đường ruột: rửa tay trước khi ăn, không ăn sống, dùng đũa/thìa riêng khi ăn chung.
- Viêm kết mạc: vui chơi dưới nước ở nơi sạch, không dụi mắt, không dùng chung khăn.
- Đậu mùa khỉ: từ vùng dịch về cần theo dõi sức khỏe 21 ngày; có triệu chứng thì đi khám ngay.
- Sốt xuất huyết: phòng muỗi, dọn nước đọng; theo dõi 14 ngày khi về từ vùng dịch, có dấu hiệu nghi ngờ phải đi khám.
- Bệnh lây qua đường tình dục: trang bị kiến thức đúng; nghi ngờ hãy xét nghiệm và điều trị sớm (đường dây 1922).

📌 Sống lành mạnh – Học tập an toàn

校園傳染疾病與健康宣導

二、飲食安全與健康飲食

- 預防食物中毒遵守五要：洗手、新鮮、生熟分開、注意溫度、澈底加熱。
- 均衡飲食，少油、少鹽、少糖，多蔬果、多喝水。

三、菸檳防制

- 拒菸三不：不嘗試、不購買、不推薦（戒菸專線 0800-63-63-63）。
- 拒檳三招：不嘗試、不接受、不邀請（檳榔為第一級致癌物）。

📌 守護健康，從日常做起

TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH & SỨC KHỎE

2. An toàn thực phẩm & ăn uống lành mạnh

- Phòng ngộ độc thực phẩm theo 5 cần: rửa tay – tươi – tách sống/chín – đúng nhiệt độ – nấu chín kỹ.
- Ăn uống cân bằng, ít dầu – muối – đường, nhiều rau quả, uống đủ nước.

3. Phòng, chống thuốc lá & trầu cau

- Từ chối thuốc lá – 3 không: không thử, không mua, không giới thiệu (cai thuốc: 0800-63-63-63).
- Từ chối trầu cau – 3 không: không thử, không nhận, không mời (trầu cau là chất gây ung thư nhóm 1).

📌 Sống lành mạnh – Học tập an toàn

♥ 自殺防治宣導 ♥

(關懷自己，也關心身邊的人)

- 假期前請同學了解正確求助觀念與流程，**主動求助是解決問題的第一步**。
- 學校持續關懷與追蹤高風險學生，必要時即時提供協助。
- 對於未返家之賃居生或開學後未返校學生，將建立關懷機制，及早介入。
- 請家長提高警覺，留意孩子的情緒與行為變化，並與學校保持聯繫。
- 如有需要，可尋求專業協助或撥打安心專線 1925 / 1995 (**24 小時免費**)。

☞ 你不孤單，求助是一種勇敢

♥ TUYÊN TRUYỀN PHÒNG NGỪA TỰ SÁT ♥

(Quan tâm bản thân – Đồng hành cùng người khác)

- Trước kỳ nghỉ, sinh viên cần hiểu rõ cách tìm kiếm sự trợ giúp và các nguồn hỗ trợ; **chủ động tìm giúp đỡ là bước quan trọng để vượt qua khó khăn**.
- Nhà trường tiếp tục theo dõi và hỗ trợ sinh viên có nguy cơ cao, nhằm bảo vệ sức khỏe tinh thần và thể chất.
- Đặc biệt quan tâm đến sinh viên thuê trọ không về nhà hoặc chưa quay lại trường sau khai giảng, để hỗ trợ kịp thời.
- Phụ huynh cần chú ý đến biểu hiện cảm xúc và hành vi bất thường của con em, và liên hệ với nhà trường khi cần.
- Khi cần hỗ trợ khẩn cấp, hãy gọi đường dây nóng an tâm 1925 hoặc 1995 (**miễn phí, 24/7**).

☞ **Bạn không đơn độc, tìm kiếm sự giúp đỡ là một hành động dũng cảm.**

☎ 學生意外事件 通報與聯繫管道 ☎

- 假期間學校持續關懷學生狀況，留意受虐、性侵害、家庭暴力、照顧不足等事件。
- 如透過社群、班級群組或其他管道得知**異常情事**，應立即通報。
- 放假前導師將進行**安全宣導**，並提供校園安全聯繫電話供學生緊急求助。
- 學生發生意外事件，學校將依規定**即時通報**相關系統，必要時先以電話通報。
- 本校校安中心提供 **24 小時**值勤服務。

📍 校安中心專線：

☎ (037) 652526

📠 (037) 652527

☞ 即時通報、及早協助，守護學生安全

☎ KÊNH THÔNG BÁO & LIÊN HỆ KHI SINH VIÊN GẶP SỰ CỐ ☎

- Trong thời gian nghỉ, nhà trường tiếp tục quan tâm và theo dõi tình hình sinh viên, đặc biệt các trường hợp bạo hành, xâm hại, bạo lực gia đình, thiếu chăm sóc.
- Khi phát hiện **dấu hiệu bất thường** qua mạng xã hội, nhóm lớp... cần báo ngay.
- Trước kỳ nghỉ, giáo viên chủ nhiệm sẽ **phổ biến an toàn** và cung cấp số điện thoại liên hệ khẩn cấp của nhà trường.
- Khi sinh viên xảy ra sự cố, nhà trường sẽ **báo cáo theo quy định**, trường hợp khẩn cấp ưu tiên liên hệ bằng điện thoại.
- Trung tâm An toàn Trường học có nhân viên trực **24/7** để hỗ trợ.

📍 Đường dây nóng Trung tâm An toàn Trường học:

☎ (037) 652526

📠 (037) 652527

☞ **Báo kịp thời – Hỗ trợ nhanh chóng**
– An toàn cho sinh viên